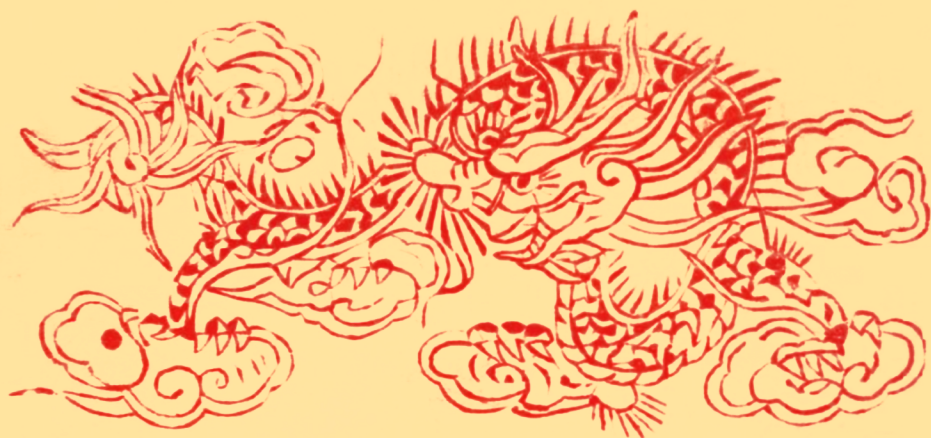




NGỰ' GIÁ NHƯ' TÂY KỲ



HUE
IMPRIMERIE DAO-LAP
BUI HUY TIN & C

1923

Lời phẩn Bộ Học xin cho nhà In Đắc-Lập được in thêm và dịch quốc-ngữ quyển « NGỰ-GIÁ-NHU-TÂY ».

Ngày 26 tháng 2 năm Khải-Định thứ VIII

Bộ Học tâu :

Gần đây tiếp Nội-các lục rằng : Các-thuộc Nguyễn-cao-Tiểu có cung soạn bộ sách « NGỰ-GIÁ-NHU-TÂY-KÝ » bốn quyển, đã phụng Tiễn-Lâm. Xin giao bộ tôi thuê in ước một trăm bộ, để ban cấp trong nước. Khâm-phụng châu-phé « Y thỉnh lục hành » khâm thư. Bộ tôi đã tuân theo tư cho Bộ Hộ trích bạc thuê in. Nay nhà In ĐẮC-LẬP lại trình xin in thêm nhiều ít và xin dịch ra chữ quốc-ngữ để đóng thành sách mà bán cho mọi người đều xem. Vậy Bộ tôi xin thỉnh-tư và chờ phụng chỉ lục tuân.

Phiên nầy khâm phụng Châu-phé :

Nhà In xin in thêm và xin dịch ra chữ quốc-ngữ, thế cũng tiện cho nhơn dân dễ hiểu. Vậy chuẩn cho làm.

Khâm thư.

NGỰ' GIÁ NHU' TÂY KÝ



NGỰ' GIÁ NHƯ' TÂY KÝ

QUYỀN THƯ NHỨT

(GIỮ CHỈ VÀ SỰ-NGHI NGHI-CHÚ)

CHÂU DỤ

Ngự giá sang Pháp



Từ xưa nay nước An-Nam thường các Vua, hoặc lấy theo cổ điển mà đi tuần thú, hoặc là đi quan phong nội trong nước mà thôi, các đế vương ở nước An-Nam chưa hề xuất dương bao giờ, sự xuất dương vẫn chưa hề có, mà sự ngoại-giao với các nước Âu-châu cũng chưa.

Tuy nước Nam ta từ Đinh, Lê, Lý, Trần trước sau chỉ thọ phong nước Tàu, phải chịu triều-cống cho nước Tàu, nhưng mà các vua lúc đó cũng chưa hề thân-hành mà qua triều-yết Hoàng-đế Tàu bao giờ, chỉ sai sứ-thần đi lại mà thôi, thời nước ta lúc đó chỉ biết một mình nước Tàu. Đến khi đức Thái-tổ Gia-giủ Hoàng-đế ta triệu cơ Nam-phục, đến năm Ất-dậu 28 năm tây lịch 1585, lúc ấy mới có người Âu-châu đi đến nước ta, sau đến đời đức Thái-tôn Hiến-triết Hoàng-đế khai thát ra đất Nam-kỳ, nhằm năm Kỷ-mùi 31, có người Tàu là Dương-ngạn-Địch, không phục triều Thanh, đem binh tướng đến đầu đức Hiến-triết ta, ngài mới sai chúng nó vô giúp sự khai thát đất Nam-kỳ. Khi ấy đức Hiến-triết ta mới cho người Tây-dương, Nhật-bản, Chà-và, Ấn-độ được nhập thương trong nước ta, thời sự nước ta mà ngoại-giao với các nước từ đó mới khởi đầu, đến sau lại các ngoại-quốc vẫn giao-thông với nước ta, vừa đến đời đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế ta bôn bá về năm Nhâm-dần là tây lịch năm 1780 có người Đại-pháp là Bá-da-Lộc Giám-mục mới tiến cử người Pháp tên Mạn-Hồe đem một chiếc thuyền của Đại-pháp đến cửa Cần-giờ về tỉnh Gia-dịnh mà giúp đức Thế-tổ ta, qua đến năm Quý-mão tây lịch năm 1781, đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế ta nghe Giám-mục Bá-da-Lộc ở tại chân-bồn, thuộc về đất của nước Xiêm-la, lúc đó đức Thế-tổ ta sai sứ rước Bá-da-Lộc về, Ngài xin hiệu dụng và lấy tâu lễ đãi. Lúc ấy đức Thế-tổ ta mới sai Bá-da-Lộc qua cầu-viện Đại-pháp giúp ta rồi lại giao Đông-cung Anh-duệ Hoàng-thái-tử đem qua

Đại-pháp làm vi-chí, rồi đức Thế-tổ ta đi qua Xiêm-la lo sự yên bình, thời vua nước ta đã xuất dương từ đó, ấy là đức Thế-tổ Cao-Hoàng-Đế, còn Đồng-cung Anh-duệ Hoàng-thái-tử lại qua Đại-pháp cho nên sau lại Bà-da-Lộc tổ những sự ân-đức của đức Thế-tổ ta tại nước Đại-pháp, nên chỉ Pháp-hoàng sẵn lòng giúp ta lúc đó, và những các tay gianh-sĩ tài năng ở nước Pháp nghe oai-đức của đức Thế-tổ mới tinh nguyện qua giúp Ngải là ông CHAIGNAU, ông VANNIER, tức là Nguyễn-văn-Thắng, Nguyễn-văn-Chấn và tướng sĩ khác nữa, đem tàu, đem súng giúp đức Thế-tổ ta, thời sự biết ngoại-giao với các nước phương tây từ Ngã-triều ta khởi trước, nhưng mà nước Đại-pháp về sự giao-hảo với nước ta rất là mật-thiết từ đời đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế, không phải sự giao-hảo mà thôi, mà người Đại-pháp lúc đó đã thọ quan-chức của đức Thế-tổ ta phong cho cũng nhiều, thời xem sự giao-hảo của ngã-triều với nước Đại-pháp cũng đã lâu không phải là bây giờ vậy.

Sau lại đức Thế-tổ ta làm băng, đến đức Thánh-tổ kế-thống cũng vẫn giữ theo lối giao-hảo với nước Đại-pháp, qua đến năm Minh-Mạng Nhâm-ngọ về tây lịch 1822 lúc đó ông Nguyễn-văn-Thắng và ông Nguyễn-văn-Chấn xin hồi quốc hưu-trí; từ ấy sự giao-hảo của ta đối với nước Đại-pháp có hơi phai-lạc, là vì cớ gì? là vì hồi đó ta nghĩ rằng: từ nước ta đi qua Đại-pháp thiên sơn vạn thủy, nhưng vậy mặc dầu mà người nước Pháp với người nước ta vẫn cứ qua lại với nhau, song sự giao-hảo của hai nhà-nước không bằng lúc trước, là vì các tiên-đế ta vừa mới dấy quốc, chăm lo về dăng kinh tế trong nước và lo sự chấn chỉnh triều-cương, cho nên sự ngoại-giao cũng có ý quên đi nhiều ít, qua đến năm Tự-Đức Bình-thin thứ 9, tây lịch 1856, nước Đại-pháp đem tàu qua nước ta, có ý cầu sự thông thương mà nhắc ta về sự giao-hảo, song lúc ấy người Đại-pháp đến đất Đà-nẵng ta, có đem theo binh-khí, nên chỉ ta lầm là sự đánh, ta mới sanh ra sự chiến tranh từ đó, cho đến đất Nam-kỳ, thành ra mất đi 3 tỉnh ở Nam-kỳ, nhưng mà lúc đó, có tên Nghĩa sĩ tại Nam-kỳ tên là Trương-Công-Định sinh lại về cuộc chiến tranh là cũng vì tên Trương-Công-Định cho nên ta phải giao 6 tỉnh cho nước Đại-pháp nhận làm thuộc-dịa. Sau lại nước Đại-pháp thấy các nước Á-đông học theo lối Âu-châu mà phú-quốc cường-binh, tức là Nhật-bản và Xiêm-la, còn nước ta về sự ngoại-giao đã lơ lửng rồi lại sinh ra tình nghi-ngờ, sinh sự chiến tranh ở đất Bắc-kỳ nữa, lúc đó nước Đại-pháp phải buộc ta lập tờ hòa-ước.

đầu hết là năm Giáp-tuất, là năm Tự-đức 27, tây lịch 1874, là nước Đại-pháp có ý nghĩ nước ta trước đức Thế-tổ đã giao-hảo tử-tế mà người Đại-pháp lúc đó đã có công-nghiệp giúp ta nếu mà không buột ta giữ theo lối hòa-hảo cho đúng cách thời mấy nước đã cường-thạnh tại Á-dông sẽ lấy nước ta đi, rồi mất công của nước Đại-pháp đã giúp ta trong lúc đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế, vì có đó cho nên nước Đại-pháp phải Bảo-hộ ta mà ta cũng nhận là nước Đại-pháp Bảo-hộ, sự lầm của ta từ đó mới rõ; song sự lầm ấy cũng tại bách quan của nước ta, tuy nước ta vẫn là quân-chủ, song những sự gì quan-hệ lớn ở trong nước thời vua ta giao hạ Đình nghị, không phải là một mình vua định đoán, sau qua đền năm Giáp-thân Kiền-phước nguyên-niên, tây lịch năm 1884 lúc đó mới lập lại hòa-ước nhất định là nước Đại-pháp Bảo-hộ xứ Bắc-kỳ và Trung-kỳ cho ta để mà giữ biên-cánh cho ta quyết không cho ngoại quốc xâm chiếm nước ta; mà lại bảo thủ quyền lợi cho vua ta được tự xưng Hoàng-đế Đại-nam không phải từng phục nước nào nữa, thời những các điều hòa-ước của nước Đại-pháp mà rộng cho ta như vậy là Triều-đình ta cũng nên khâm phục mà thủ ân nghĩa với nước Đại-pháp cho lâu dài mới phải; tuy từ hòa-ước năm Kiền-phước nguyên niên Giáp-thân, tây lịch 1884 đó đã nhất định rồi nhưng mà chưa kịp thi hành, vừa đức Kiền-phước Giản-tôn-Nghị hoàng-đế băng lúc ấy tại Triều-đình có Quyển-thần là Tôn-thất-Thuyết với Nguyễn văn-Tường tôn đức Hàm-nghị kê thông, Ngài vẫn còn xung-linh, cho nên hai quyền thần ấy mới chuyên chế quyền Ngai, sinh ra sự chiến-tranh, lại sự chiến tranh đó không ra gì, rồi lại phò đức Hàm-nghị ta mà chạy, lúc đó Tôn-thất-Thuyết giả là phò chúa, song vì sợ một mình thời phải vong thân, cho nên mới đem đức Hàm-nghị theo là để lấy chữ hiệp Thiên-tử dị-định chư hầu, sự lỗi ấy tại quyển-thần làm đức Hàm-nghị ta phải chịu, thiệt là lấy làm thương xót: một là mất đi một ngôi vua An-nam rồi đó, hai là lỗi với nước Đại-pháp về trong sự giao-thiệp, nhưng mà may nhờ Liệt-thánh ta trước có thâm-nhân hậu-trạch cùng là nước Đại-pháp có nhân-tử quảng-dại, biết rõ triều ta rất có công-nghiệp nhưt với dân tộc An-Nam trong sự mở-mang bờ-cõi rộng rãi cho nước An-nam mới thành được một nước lớn, và lại nước Đại-pháp cũng giữ lời giao-ước với ta không khi nào thay đổi, lúc ấy mới nghinh đức Tiều-hoàng-kiáo cánh tôn Thuận-hoàng-đế mà lập lại để cho An-nam có chủ, lúc đức

Tiên-hoàng khảo ta tức Hoàng-đề-vị, năm Ất-dậu, tây lịch năm 1885 mới nhất định kỷ từ hòa-trước trong năm 1884 rồi mới thi hành tự đó; đức Tiên-hoàng-khảo ta rõ biết nước Đại-pháp là văn-minh phú-cường nhất tại Âu-châu, vả lại nước Đại-pháp lấy sự nhân đức mà dài nước ta có nhiều điều rất là vinh-dự, cho nên ngài mới ngự-giá thân-chính, dẹp an những các đảng loạn trong nước, từ ấy đức Tiên-hoàng-khảo ta mới lấy sự thành-tín giao-hảo với nước Đại-pháp và Bảo-hộ chánh-phủ rất là thân-ái, sự thân-ái với nước Đại-pháp của đức Tiên-hoàng-khảo ta, là ngài chủ ý trông-cậy nước Đại-pháp. dất-dầu nước ta lên đảng văn-minh cho khỏi sự thua kém trong các nước Á-đông đã cường-thạnh, thời sự cao-minh sự thành-tín, và sự công-nghiệp của đức Tiên-hoàng-khảo ta, nước Đại-pháp đã biết rõ ràng, cho nên qua năm Đông-khánh Mậu-tý tam-niên, tây lịch năm 1888 đã sắc hạ, qua năm Đông-khánh tứ-niên Kỷ-sửu là 1889 thời ngự-giá qua nước Đại-pháp để mà tỏ sự giao-hảo của nước ta đối với Đại-pháp, đã lâu dài, sau nữa ngài tỏ ra sự thành-tín với nước Đại-pháp, lại nhân đó dâng Ngài khảo-cứu những các sự văn-minh của nước Đại-pháp rồi khi Ngài hồi loan, dâng mà hợp đồng với Bảo-hộ chánh-phủ để mà tiên-dẫn dân ta lên đảng văn-minh; nhưng chẳng may trong nước ta vì vận hội chưa đi tới được, cho nên năm Đông-khánh tam-niên Mậu-tý, về tháng chạp ngày 27 là tây lịch 1889 tháng giêng ngày 28 đức Tiên-hoàng-khảo ta long ngự thượng-tân, thành ra việc Ngài ngự-giá qua nước Đại-pháp không được như nguyện của Ngài, mà cũng mất sự hy-vọng của dân ta hồi đó.

Năm đức Tiên-hoàng-khảo băng, thời ta đang còn xung-âu, chỉ mới 4 tuổi, nên chỉ hai nhà nước phải lập qua dòng khác, lên ngôi kế-thống là vua Thành-thái, song vua Thành-thái làm vua 19 năm không giữ theo thanh đức, không lo phụng Tôn-miêu cho chí thành, không chăm nom đến việc quốc-chánh, dân-chánh, nên chỉ hai nhà nước bỏ vua Thành-thái mà lập-vua Duy-tân, lúc lập vua Duy-tân chỉ mới 8 tuổi, Bảo-hộ chánh-phủ cũng có ý tập rèn cho đủ tư cách để mà cai-trị trong nước khi lớn khôn, ai ngờ lại gặp lấy câu: hữu thị phụ tất hữu thị tử, vua Duy-tân sinh lòng tàn hại mà phiến-biên, một chút nữa Tôn-miêu Xá-tắc của ta gần khuynh-nguy, nhân cũng may Bảo-hộ chánh-phủ dẹp yên đảng đó, rồi thời bỏ vua Duy-tân, hồi đó là năm 1916 Bính-thìn, lúc ấy nước Đại-pháp với Bảo-

hộ-chánh-phủ biết rõ nước ta làm gì cũng phải có quân-chủ mới hiệp lòng dân, mà lại giữ theo lời đã y ước với nước ta khi trước, nên chỉ Đại-pháp Bảo-hộ chánh-phủ với Triều-dinh nghinh ta nhập thừa đại thông, lúc ta tức Hoàng-đê vị cải Khái-định nguyên-niên, năm bính-thìn tháng tư ngày 17, là tây lịch năm 1916 tháng 5 ngày 17.

Thứ thời ta lên ngôi Hoàng-đê, lúc đó nước Đại-pháp đương hữu-sự, ta vẫn nối theo gương của đức Tiên-hoàng-khảo ta trước, cho nên ta phải giữ theo thanh-đức của ta để phụng Tôn-miêu, ngự thiên-hạ mà lại rất thành tín với nước Đại-pháp cũng như đức Tiên-hoàng-khảo ta, cho nên lúc ta lên ngôi, ta vẫn tận hành nghĩa vụ với mẫu-quốc mà lo những các sự mẫu-quốc đã cần dùng đến ta: về sự mộ binh, mộ thợ đem qua mẫu-quốc, làm những công trái để giúp chỗ chiến-trường.

Còn việc triều-chánh ta vẫn chăm lo chân-chính lại, từ triều-nội cho đến chư địa-phương, tuy là chưa được mười phần chân-chính, song quốc-chánh với quan-trường cũng đã chỉnh-đôn hơn hai triệu vua mới rồi.

Bởi thế cho nên nước Đại-pháp và Bảo-hộ chánh-phủ thấy ta rất là tiêu-y hân-thực, lo chữ mục lân cho tận kỳ thành tín, và lo tôn-miêu triều-dinh được chân-chính lại, lo cho quốc-dân ta cho được tận bộ về tương-lai, cho nên Đại-pháp với Bảo-hộ-chánh-phủ rất tín dụng ta, mà thương kính ta, lại giúp cho ta đủ các tư-cách theo lời Quân-quyển cho nên phần ta mà đòi với nước Đại-pháp Bảo-hộ chánh-phủ, thiết là khi nào nghĩa bất khả khừ.

Ngày nay nước Đại-pháp với Bảo-hộ-chánh-phủ tín ái ta, mà giúp ta có được sự danh-giá là ta cũng nhờ thần dân có lòng ái-dái ta, mà nghe theo lời ta đều thấy trung-thành với nước Đại-pháp, mà tận hành nghĩa-vụ như ta, vậy là ta rất vinh-hạnh về sự ta nhờ Quốc-dân ta làm cho ta được sự danh-vọng, và lại từ ta tức-vị cho đến bây giờ đã đến 7 năm, nhưng mà mấy năm trước có việc âu-chiến, nên chỉ hoàn-cầu thấy đều xao-động cả, nước thời phiên-loạn cách nầy, nước thời phiên-loạn cách kia, chỉ duy một nước An-nam là được bình-an vô-sự, không hề xao-động một tí gì, là cũng nhờ quốc-dân có lòng trung-thành với ta, biết nghe lời ta hiểu thị cho nên nước ta mới được yên-ôn nhứt trong hoàn-cầu từ đó cho đến nay, xem quốc-dân ta như vậy thời rõ biết ta rất có nhiều hạnh-phúc mà nước ta cũng có hạnh-phúc lớn lao vậy.

Nhơn nay nước Đại-pháp là Bảo-hộ ta mới thắng trận khải-hoàn, trên hai năm nay, lại với trong nước ta, gặp lúc thừa bình, cho nên ta ngự-giá qua Đại-pháp để mà chúc mừng về sự thắng trận khải-hoàn và sau nữa dặng mà tỏ những các sự giao-hảo với nước Đại-pháp đã hơn 100 năm nay, trong lời thân-ái mật-thiết của hai nước Pháp Việt đề-huê và lại yết đức Giám-quốc Đại-pháp, Quốc-trưởng với Triều-đình các bậc đại-thần và các bậc triết-học danh-sĩ của nước Đại-pháp mà cảm ơn những các việc Đại-pháp Bảo-hộ thi-thò cho nước Nam ta công-trình rất là trọng-dại ở tại nước ta ; sau nữa dặng cho ta mục-kích những các lời văn-minh tài-trí của nước Đại-pháp đã sắp truyền-bá cho nước ta ; rồi ta lại đi thăm tất cả các chỗ chiến-tuờng vừa rồi ; ta lại dền các lăng-mộ những kẻ nghĩa-sĩ của nước Đại-pháp vì-quốc vong-xu ; rồi ta lại dền mộ tiên quân-lính ta cho qua giúp nước Đại-pháp vì chữ đại-nghĩa mà tán thân tại đó, khi ta tới đó ta sẽ thắp một nén hương đề mà an-uy linh hồn những kẻ nghĩa-sĩ của nước ta, vì ta mà muôn ngàn năm hài-cốt vẫn tồn tại đất Đại-pháp.

Sự ta ngự-giá qua Đại-pháp đã nhứt định-dền trung-tuần tháng 4 thời khải-hoàn, song về ngày nào sẽ có thông-lục theo sau, ta ngự-giá xuất-dương chuyên nầy, Ta chiêu theo lời các vua văn-minh Âu-châu, Ta không đem quan-quân đi hộ-tòng nhiều, ở bên Bảo-hộ thì có quan Khâm-sứ PASQUIER, và quan Kiểm-dộc chư-phòng hộ-lý D'ELLOY tùy-giá ; còn quan triều ta thời chỉ có một cơ-mật đại-thần với hai quan văn-thần hai quan võ-thần, với ba bốn tên Nội-các và thị-vệ tùy-giá thị-hậu.

Khi ta ngự-giá qua Đại-pháp, ta đem Hoàng-thái-tử Vinh-Thụy đi theo dặng ta ký thác cho Pháp-đình mà học-hành để cho được sự quảng-kiên-văn, may dặng ngày sau có đặt-đức thành-tài, để trước chủ-xương Tôn-miêu, sau nữa trị nước trị dân cho hiệp thời theo lúc ấy, mà lại thêm một sự thân-giao với nước Đại-pháp lại càng vững-bền lâu dài ra nữa, Hoàng-thái-tử Vinh-Thụy đã được 10 tuổi, Ta vẫn giáo-dục lễ-nghi, cũng đã đủ khuôn-phép, Ta lại cho Phụ-đạo dạy học chữ Hán đã hơn bốn năm rồi, nay Ta đem Hoàng-thái-tử đi theo Ta qua học ở tại quý-quốc thời Ta có cho phụ-đạo đi theo dặng mà dạy-giữ theo lời cang-thường luân-lý của nước ta và tập rèn thêm trong lời nho-học để ngày sau cho hiệp chánh-lành trong nước ta.

Còn sự Ta ngự-giá qua Pháp-quốc chuyên này thời Ta tưởng cũng có sự ảnh-hưởng cho quốc-dân ta bây giờ, mà lại ảnh-hưởng cho cuộc tương-lai, thời khi Ta đã khải loan rồi, những các việc diễn-lễ và quốc-chánh dân-chánh đã có Cơ-Mật các đại-thần thương đồng với quan Quyền Khâm-sứ Kinh rồi tàu đạt Lưỡng-cung thỉnh chỉ rồi lục hành còn những sự chi quan-trọng mà cần-kíp phải làm, thời gio quan Quyền Khâm-sứ điện qua quý-quốc cho quan Khâm-sứ Pasquier hộ-giá thương bàn với Ta đều hiệp ý, khi ấy được phúc chuẩn ý, rồi mới được thi-hành, còn những sự gì quan-trọng mà không cần-kíp thời sẽ đợi khi ta hồi loan sẽ định làm; còn những các hạng Bửu, Tỷ thời ta chỉ đem theo; một cái Đại-nam Hoàng-đề chi tỷ, một cái hành-tại chi tỷ, một cái Khái-định thần-hàn, một cái ngự-tiên chi bửu, một cái văn-lý mật-sát, một cái Vương-mạng-bài, một cái Ngự-tiên sắc-mạng bài; còn bao nhiêu Bửu-tỷ dâng lại Lưỡng-cung, hoặc khi nào Bộ Nha nào phải hành dụng bửu-tỷ gì thời phụng phiên ký tàu Lưỡng-cung lãnh toàn hàm hội đồng đương văn-võ-trực-thần với khoa-đạo, Nội-các, Thị-vệ phụng khai kim-quĩ mà hậu-dụng, xong rồi trích Hoàng phong niêm chỉ cần-mật để toàn-hàm mà tâu nạp. Còn theo lệ thời khi ta hành-tái phải mang lưu Kinh đại-thần, nhưng mà ta ngự-giá qua Đại-pháp đèn trên 5 tháng mới hồi-loan, thời Ta chuẩn cho các Cơ-mật đại-thần luân chuyển với văn-võ, Khoa-đạo trực-thần mà túc trực; còn Điện-dải thành-trị ở ngoài đã có Đê-dộc Hộ-thành suất quân tuần-phòng canh-thủ, còn tại nội thời do Thông-quân thị-vệ đại-thần suất thân-binh, tuần-binh canh-thủ nghiêm-mật; và trước khi Ta khải-giá trước bộ Lễ nên phải nghi nghi chú và chính bị lễ-phẩm mà kỳ-cáo Triều-miêu, Thái-miêu, Hưng-miêu, Thê-miêu, và lễ bài-yết Lưỡng-cung.

Những các lời dụ ngự của ta đây, trước thông-lục nội-ngoại thần-dân đều tuân tri; Khâm thứ.

Năm Khái-định thứ 7 tháng 2 ngày 15

Cơ-Mật cung-lục

Ngày 20. - Viện Cơ-Mật tâu xin chuẩn cho các quan tỉnh về Kinh thỉnh-an trước khi Ngự-giá khải loan và cho lưu lại để tiền giá. Trước phiên phụng Châu-phê rằng: « Cứ như viện « Cơ-Mật tâu xin cũng phải, vậy cho thương tòa thi hành. Duy « chuẩn cho 5 ngày trước khi Khải loan nhứt tể về Kinh thỉnh-an « và ở lại chờ khi tiền giá xong rồi cho lưu lại một hai ngày « rồi đều về tỉnh-ly. Khâm thứ. »

Ngày 28. — Hoàng-Thượng châu dụ rằng : « về việc Hoàng-thái-tử xuất dương đi học, trong lời dụ Ngự giá sang tây, ta đã nói rõ. Duy Thái-tử tuổi còn trẻ, e rằng theo học-văn của Âu-Châu lâu ngày thời quên mất cái học-văn của Á-Đông đi, sau nầy thành-tựu sao được hoàn toàn. Vậy nên chuẩn cho Lê-nhữ-Lâm hiện hàm Hường-lô-tự-thiếu-khanh sung chức Giảng-tập, được thăng thự hàm Thái-thường-tự-khanh sung chức Phụ-đạo chữ Hán. Người sẽ phụng Hoàng-thái-tử sang tây, khi rảnh giờ tây-học, thời đem nho-học mà giảng bàn cùng Thái-tử, cốt làm sao ngày sau Thái-tử thành-tài đạt-đức, thứu-nghệ tinh-vi, khi học xong trở về được thỏa lòng trông nom, người đi phải gắng lấy thay, đừng sai lời Trẫm dạy. Còn người theo hầu Hoàng-thái-tử thời chuẩn cho Hồ-Trình hiện đương làm Viện-trưởng Thượng-trà được lấy bản-hàm bỏ lãnh chức Tứ-đẳng-thị-vệ ; Hoàng-Đổng thuộc về ngạch thân-binh hầu thường là kẻ hầu hạ quen thuộc, chuẩn thọ chánh bát-phẩm bỏ lãnh ngũ-đẳng thị-vệ, đều cho biệt ngạch để theo hầu Thái-tử, cho khuấy lòng nhớ tưởng. Vậy giao cho bộ Lại và bộ Binh sớm thương tâu thi hành, « Khâm thủ ».

Tháng ba, ngày 1 — Phụng châu-dụ : « Sự Trẫm Ngự giá sang tây trước đã tuyên dụ ban bố cho Quốc-dân đều biết, duy về phần các tôi hộ tòng thời chưa có minh-chỉ. Vậy nay chuẩn cho : quan Đông-các đại-học-sĩ quản lãnh Lại bộ thượng-thư sung Cơ-Mật viện đại-thần Phúc-môn bá Nguyễn-hữu-Bài sung làm quan Hộ-giá đại-thần, về Võ-ban Hộ-giá thời chuẩn cho quan Thông-Chê lãnh Kinh-binh tá-tam vệ Chương-vệ là Nguyễn-hữu-Tiến và Chương-vệ sung quản-lãnh Thị-vệ Ngự-tiền Võ-hộ-giá là Bửu-Trác sung làm, về văn ban hộ-giá thời chuẩn cho quan Thự Tham-tri Kiêm-nhiếp Tôn-nhân-phủ Tá-tôn-khanh là Bửu-Phong và Thái-thường-tự-khanh hiện sung Ngự-tiền Thông sự là Thái-văn-Toán nay chuẩn cho Thự-Tham-tri nhưng sung Ngự-tiền Thông-sự sung làm. Còn các thuộc-viên theo hầu Ngự-giá, về phần Nội-các, Thị-vệ và Cận-tín thời sẽ có sắc chọn riêng, Khâm thủ.

Ngày 15. — Bộ Lễ tâu về các sự-nghi khi Ngự-giá khải-loan và hồi-loan có chia ra các khoản như sau nầy : Bộ tôi xin tâu cho phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam phải dự trước thương tâu để sửa lại kiêu-lương đạo-lộ cho được bên-chắc sạch sẽ và trước ngày khải-loan một ngày, phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam đều phải chỉnh-bị lễ-phẩm thiết đàn lễ thần Luyễn-lộ một diên.

2° Bộ tôi xin tư cho Nha-hộ-thành, phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam đều dự trước thiết hương án ở duyên đồ để bái-hạ ;

3° Bộ tôi tư cho tỉnh Quảng-nam dự sức viên-binh kính đem tàn, lọng, nghi-trướng, cờ, trống, và nhã-nhạc ở gare Hàng chỗ Ngự-đình xe để kính nghinh-giá và tòng giá. Đền ngày hồi-loan cũng chiều lễ nghinh tòng như trước.

4° Trước khải-loan ba ngày kính trần-thiết lễ phẩm ở Triệu-miêu, Thái-miêu, chánh-án Hưng-miêu rồi do các tôn-tước Khâm mạng thay làm lễ kỷ-cáo.

5° Trước khải loan hai ngày phụng Hoàng-Thượng cung-nghe Lương-tôn-cung làm lễ Thỉnh-an năm lạy.

6° Trước khải-loan một ngày phụng thiết thường-triều ở điện Cấn-chánh, rồi trước thời Hoàng-thái-tử và quan viên tùy giá làm lễ bái mạng ; kê đèn Hoàng-thân và văn võ ân quan và các tôn-tước từ tam phẩm trở lên, cùng các quan Phò-mã đều làm lễ tòng giá. Làm lễ xong, phụng ngự vào Nội-đình các bà Nội-cung, Công-chúa về tiền-triều, và kim-triều làm lễ tòng giá.

7° Đền ngày khải-loan thời xin treo Hoàng-kỳ và các thứ khánh-hỷ kỳ ở trên kỳ-đài, các cửa thành cũng đều treo cờ lại từ cửa Ngọ-môn đền nhà Gare Huê đều bày Lộ-tất chính-túc, Hoàng-thành và văn-võ ân-quan thời trước chực ở Gare để tòng giá ; Hoàng-thái-tử và quan-viên hộ-giá thời chực trước ở Tả-vu chờ theo ngự-giá ; văn thuộc viên và võ thuộc viên thời qui ngoài cửa Ngọ-môn mà tòng giá.

8° Khi Ngự-giá khải-loan, xin chuẩn cho Hoàng-thân cùng văn-võ ân-quan (trước cho viện Cơ-mật chọn rồi dân phiên tàu đồng-tất) đi theo vào Hàng và Sài-gòn để tòng giá, đền khi hồi-loan lại đi nghinh giá.

9° Những sự-nghi dọc đường hoặc khi đi khi nghỉ đều do quan Hộ-giá đại-thần thỉnh chỉ mà tuân làm.

10° Sau khi khải-loan nêu gặp các lễ kỳ, Hưởng ở Miêu, Điện Liệt-thánh thời tờ chúc-văn xin do Nội-các thiết án và mặt thanh-phục kính-cẩn phụng điện Ngự-danh ;

11° Sau khi khải-loan thời những phiên sớ và tàu chương của các Bộ, Nha, cùng các quan đại-thần viện Cơ-mật, các quan Trục-thần văn-võ và Khoa-đạo, đều tuân theo lời châu-dụ mà làm :

12° Khi Ngự-giá hồi-loan cái sự-nghi nghinh giá cũng đều chiều như cách tông giá khi trước mà làm theo;

13° Khi Ngự-giá hồi-loan rồi sẽ phụng thiết đại-triều ở Điện Thái-hòa làm lễ Khánh-hạ;

14° Khi ngự-giá hồi-loan sẽ định ngày lành phụng ngự-giá làm lễ Thỉnh-an Lưỡng-tôn-cung.

15° Khi ngự-giá hồi-loan sẽ chọn ngày lành làm lễ cáo tạ Liệt-miêu.

Trước phiên phụng châu-phê rằng: « y cho lời xin và lục ra để thi-hành, duy trong phiên thiêu một khoản phát đồng thỉnh, (1) vậy nên thêm khoản ấy cho hợp ». Khâm-thứ.

Ngày 20. — Viện Cơ-mật phiên liệt các quan văn-vô ở kinh xin lãnh chỉ để chọn người đi tiền-giá. Phụng châu-phê rằng: « Trăm quan đều làm tôi ta, há có tư ý với người nào mà ngăn tâm lòng trung ái của các tôi ư? vậy chỉ định cho trình hạn rằng đi tiền giá đền Hàng thời chuẩn cho một viên Đại-thần và các bộ nha thời một nha hai người mà thôi, giao cho viện-thần tự chọn cho hợp tình lễ, còn đi theo đền Sài-gòn thời vì dưới tàu thủy không còn chỗ, huống chi ta trú tại ở Sài-gòn cũng không bao lâu, vậy nên chỉ chuẩn cho một viên Đại-thần Cơ-mật đi theo, còn ngoài ra đều chuẩn miễn cả. Duy phụng ý-chỉ Lưỡng-tôn-cung cho quan Quán-lý thị-vệ Ngự-tiền-văn-hộ giá là Nguyễn-hữu-Tỷ và phụng ý-chỉ Tiên-cung cho quan Tá-lý Lê-bộ là Dương-quan-Lược đều đi tông Giá đền Sài-gòn, vậy nên chuẩn cho dự trước thương tòa để các viên ấy kiệp nhận giấy tàu mà đi » Khâm-thứ.

Ngày 22. — Viện Cơ-mật phúc tâu về sự dự biên các tờ cấp-chỉ, kim-khánh, kim-tiền, và kim-bội để đem theo dùng trong khi ngự-giá sang tây. Cấp-chỉ về kim-khánh kim-tiền thời xin dự biên sẵn rằng:

« Hoàng-dê nước Đại-nam sắc cho. . . (họ tên chức tước). . .
« vì công nghiệp làm có nhiều đều lợi-ích cho công chúng,
« vậy nên thưởng cho. . . (kim-khánh hoặc kim-tiền). . . hạng. .
« (nhất hoặc hạng nào). . . và thù-anh để tỏ ý tốt. Khâm thứ ».

(1) Phát đồng thỉnh là đốt tiếng lói như tiếng sùng khi vua ngự đại-giá thời trước kỷ đại có phát đồng thỉnh, cũng có gọi rằng: « phát ống lạnh. »

Kim-bội thời dự biên sẵn rằng :

« Hoàng-dè nước Đại-nam.

« sắc cho... (họ tên)... Quý phu-nhơn, vì dung-tư trang-lĩnh,
« rất là người hiền-đức, vậy nên tặng cho kim-bội hạng...
« và thủy-anh đề tỏ ý tốt. Khâm thờ».

Phụng châu-phê rằng : chuẩn y như thư ấy, và dự việc
tính ra 500 tờ cấp-chỉ kim-khánh và kim-tiến, 500 tờ cấp-chỉ
ngân tiền, đều dùng ấn Khái-dịnh-thần-khuê không cần dùng
ấn viện Cơ-mật, về cấp-chỉ kim-bội thời dự cấp tính ra số 100
tờ cũng đủ.

Tháng tư. — Ngày 3 viện Đô-sát tâu xin chuẩn cho quan
chưởng-ân Võ-Thái, quan Ngự-sứ Trần-văn-Nắm đi tiền giá đèn
Hàng còn quan Chưởng-ân Thân-trọng-Ngật, quan Ngự-sứ Lê-
khắc-Khuyên thời chờ đèn ngày hổi-loan sẽ vào Hàn nghinh-giá.

Ngày 5. — Viện Cơ-mật tâu xin chuẩn cho quan Đại-thần
Thân-trọng-Huê đi tiền giá đèn Sài-gòn và chọn một nha một
hai viên đi tiền giá đèn Hàng, phụng kê như sau nầy :

Quan Đại-thần Cơ-mật Hồ-
đắc-Trung.

Quan Trung-Quân Hường-
Thỏa.

Quan Thủ-hộ sứ Ứng-Cam.

Quan Thượng-thư sung Tham-
lý Cơ-mật Nguyễn-dinh-Hòa.

Bộ-lại quan Tham-tri Phạm-
Liệu.

Bộ Hộ quan Tham-tri Nguyễn-
văn-Đàm.

Bộ Hình quan Tham-tri Ứng-
An.

Quan Tham-tri Bộ Lễ Bửu-
Thạch.

Bộ Công quan Tham-Tri
Nguyễn-văn-Hiến.

Quan Thị-lang Bộ-Học Hồ-
đắc-Đệ.

Quan Tề-tứ Quốc-tử-giám
Lê-văn-Miêng.

Quan Hường-lô Tự-khanh tạm phái viện Cơ-mật Nguyễn-
bá-Trác.

Quan Đại-thần Tôn-nhân Tôn-
thất-Trạm.

Quan Hữu-tôn-khanh Ứng-
Lễ.

Quan Cung-hộ Phó-sứ Bửu-
Thảo.

Quan Thượng-thư sung Toàn-
tu sứ-quân Cao-xuân-Tiêu.

Quan Thị-lang Nguyễn-việt-
Song.

Quan Thị-lang Nguyễn-dinh-
Tiếng.

Quan Tá-ly Ứng-Chuẩn.

Quan Tham-tri Bộ Binh Ứng-
Bàng.

Quan Thị-lang Ứng-Bàn.

Quan sung lý Nội-các Phạm-
Hoàng.

Quan Hộ-ly Nội-các Nguyễn-
Đôn.

Ngày 6. — Quý tòa thương-định đèn ngày 18 thời đem những các vật-hạng Ngự-dụng vào Hàn đèn ngày 20 thời đức Hoàng-đê khái-loan vào Hàn.

Nội-các tâu xin chuẩn cho quan Tham-tá Hoàn-hữu-Hoan, Thị-độc Hoàng-nguyên-Thai, Thừa-chí Bùi-hữu-Hưu, Cung-phụng Ngô-hữu-Tạo đều đi tiền Giá đèn Hàn, còn Thừa-chí Lê-việt-Tạo, Kiểm-thảo Nguyễn-tư-Hồi, Điện-bộ Hoàng-bá-Đàm thời chờ khi hồi-loan sẽ đi cung-ngính.

Ngày 8. — Phủ-tôn-nhân tâu xin chuẩn cho hai vị Hoàng-thân là đức ông Tuyên-hóa-công, đức ông Hoài-ân-công và Tôn tước từ từ phẩm trở lên ước 6 người đi tiền Giá đèn Hàn.

Ngày 9. — Bộ Lễ tâu về khoản phát đồng-thỉnh và nghi-chú Ngự-giá, xin tham chiếu theo lệ ngự-giá bắc-tuần năm Thiệu-trị thứ 1 và năm Khái-định thứ 3 mà kể ra các khoản như sau này :

1. Phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam dự trước chính-đôn cầu đàn cho chắc chắn sạch sẽ và trước khi khái-loan một ngày Quan phủ Thừa-thiên thiết đàn tề Liễn-lộ, quan tỉnh Quảng-nam thiết đàn tề Phong-bá và Vũ-sư.

2. Trước ngày khái-loan thời Nha Hộ-thành, phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-nam đều đốc-sức đặt hương-án bái-hạ dọc hàng: Từ cửa Ngọ-môn (cửa Thượng-tứ) thời do nha Hộ-thành, từ cửa Đông-nam đến Gare Lang-cô thời do phủ Thừa-thiên, từ Gare Lang-cô đến Hàn thời do tỉnh Quảng-nam.

3. Y như khoản thứ 3 tờ phiên ngày 15 tháng 3.

4. Trước ngày khái-loan 3 ngày (tức ngày 17) khi tăng-sáng trần thiết Lễ-phẩm ở Triệu-miêu, Thái-miêu, Hưng-miêu, Thê-miêu và trước sau các miêu thời bày sẵn tàn, lọng, ló-bộ, nghi-trướng nhà-nhạc do bốn viên Tôn-tước khâm mạng đều mặc triều-phục làm lễ kỳ-cáo, (làm lễ nhứt hiên, có tán xướng, không chúc văn, khi quì xuống dâng rượu thời viên Khâm-mạng mặt cáo rằng: nay phụng ngự-giá sang tây, định đèn ngày 20 khái-hành, kính tâu đồng-giám, cẩn-cáo.)

5. Trước ngày khái-loan 2 ngày (ngày 18) tám giờ sáng, phụng Hoàng-thượng ngự áo rộng vàng và khăn vàng từ Đại-nội đi đến Lưỡng-Tôn-Cung làm lễ thỉnh-an năm lạy, Lễ-xong, Hoàng-thái-tử ở trên thêm, các quan tùy giá ở trước sân Lưỡng-tôn-cung, đều làm lễ năm lạy. Rồi phụng Hoàng-thượng ngự về cung.

6. Trước ngày khai-loan một ngày (ngày 19) thiết thường-triều ở Điện cần-chánh, khi tảng-sáng, trước bảy tàn, lọng, ló-bộ, nghi-trướng và nhã-nhạc ở trước sân, rồi Hoàng-thái-tử và các quan viên tùy-giá đều mặc phẩm-phục, Hoàng-thân, văn-vô ân-quan, các quan các tỉnh về tông-giá và Tôn-tước (từ tam-phẩm trở lên) Phò-mã đều mặc thường-triều; các văn-vô hữu-quan và Công-tử đều mặc thanh-phục, đều ra án ban đứng chờ, (Hoàng-thái-tử và Hoàng-thân đứng chờ trên Điện, văn-vô ân-quan, hữu quan và Công-tử trước thời chờ Tả Hữu vu, gần đến giờ thời ra lập ban ở trước sân Điện) Đến tám giờ, Thị-vệ ký tàu, phụng Hoàng-thượng ngự khăn vàng áo rộng vàng thặng tọa, một viên ân-quan bộ Lễ ra sân quì tâu rằng: « Nay Hoàng-thái-tử và các viên tùy-giá, xin làm lễ bái-mạng » tâu xong, khấu đầu lui ra, rồi Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá đều làm lễ bái-mạng 5 lạy, lễ xong lại ra lập ban, một viên ân-quan bộ Lễ lại ra sân quì tâu rằng: tâu, nay Hoàng-thân, văn-vô ân-quan, Tôn tước và Phò-mã xin làm lễ tông-giá. » Tâu rồi khấu đầu lui ra, rồi Hoàng-thân, văn-vô ân-quan và các quan các tỉnh về tông-giá cùng Tôn-tước, Phò-mã đều án ban làm lễ tông-giá 5 lạy, lạy xong lại ra lập ban, rồi văn-vô hữu-quan và công-tử đều ra làm lễ tông-giá 5 lạy. Lễ xong rồi, phụng Hoàng-thượng ngự vào Đại-nội, rồi các bà Nội-cung và Công-chúa lạy làm lễ tông-giá, còn trăm quan thời đều lui ra.

7. Đến ngày khai-loan (tức ngày 20) khi tảng sáng treo cờ vàng và các sắc cờ khánh-kỷ ở trên kỳ-dải, các cửa thành cũng đều treo cờ lại từ cửa Ngọ-môn đến Gare Huê bảy lộ-tất, do bộ Binh dự sức viên-biên đều mặc nhung-phục, đem các hạng cờ sắp hầu hai bên nhà Gare, do số Thị-vệ dự sức đem mã-kỵ và xe-ngựa từ-mã, hoặc xe-điện hầu chực ngoài cửa Đại-cung-môn, quan Đại-thần viện Cơ-mật đều luân-chuyển cùng văn-vô khoa-đạo Trục-thần chiều lệ ứng chực; Hoàng-thái-tử thời chực trên điện Cần-chánh, các quan tùy-giá thời chực ở dưới Tả Hữu vu, Hoàng-thân, văn-vô ân-quan và các quan về tông-giá đều mặc nhung-phục, văn-vô hữu-quan đều mặc thanh-phục ra chực trước ở nhà Gare Huê, văn võ thuộc viên, thuộc-tiêu đều mặc triều-phục chia ra tả hữu quì ngoài cửa Ngọ-môn. Đến giờ, Thị-vệ ký tàu phụng Hoàng-thượng ngự cát-phục do cửa giữa Đại-cung-môn ra rồi ngự lên xe, Hoàng-thái-tử cũng lên xe, đi có tiền-đạo, hậu-hộ sau có các quan tùy-giá hầu theo, ngự đến cửa giữa Ngọ-môn thời ngoài Kỳ-dải phát lệnh 7 tiếng,

đền Gare thời Hoàng-đề xuống xe vào nghỉ trong nhà Gare đã do phủ Thừa-thiên trấn-thiết ngự-ý và Thị-vệ trấn-thiết tọa-ý của Hoàng-thái-tử một lúc, Hoàng-đề ngự lên xe hỏa khái-hành. — khi ấy phát lệnh 21 tiếng. — Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá, các quan tông-giá đều đi theo, còn Hoàng-thân văn-võ ân-quan và các quan tỉnh về tông-giá cùng văn-võ hưu-quan đều làm lễ tam-khâu rồi lui về. Những sự-nghĩ ở Kinh thời chiều theo lời Dự-ngự mà làm, còn sự-nghĩ ở đó danh, thời do quan Hộ-giá đại-thần tỉnh chỉ tuân mà làm. Khi Hoàng-thượng lên Gare Hàn thời phát hạ pháo 21 tiếng, các quan tỉnh dâng và các quan phủ huyện tỉnh Quán-nam đều mặc triều-phục hoặc phẩm-phục quì trước án bái-hạ làm lễ nghinh giá; Hoàng-thượng ngự vào tòa Độc-lý nghỉ một lúc, rồi Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá, các quan tông-giá, cùng các quan tỉnh Quán-nam đều mặc thịnh-phục làm lễ thỉnh-yên, khi Hoàng-thượng lên tàu hỏa nhỏ phát hạ pháo 21 tiếng, Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá cùng các quan tông-giá đền Sài-gòn đều theo hầu, các quan tông-giá đền Hàn và quan tỉnh Quán-nam đều mặc nhung phục ra đưa đến chỗ tàu lớn đậu, khi Hoàng-thượng lên tàu lớn rồi, các quan đều làm lễ tam khâu, chờ tàu nhỏ neo thời các quan tông-giá đền Hàn đều lui lại lên bờ, rồi đi xe hỏa về Kinh. Khi Hoàng-thượng ngự đền Sài-gòn thời Hoàng-thái-tử và các quan tùy-giá, các quan tông-giá đền Sài-gòn đều mặc thanh-phục đi vào chỗ ngồi trú-tất làm lễ thỉnh-an; đến khi Hoàng-thượng lên tàu lớn sắp khái-hành, thời các quan tông-giá đền Sài-gòn đều mặc nhung-phục làm lễ tam-khâu, lễ xong, rồi tàu khái-hành, các quan thời đi tàu-thủy hoặc xe-hỏa về Kinh.

8. Khi ngự-giá hối-loan thời các sự-nghĩ nghinh-giá đều chiều như khi tông-giá mà làm.

9. Khi ngự-giá hối-loan rồi sẽ phụng Hoàng-thượng chuẩn định thời khắc đến làm lễ thỉnh-an Lương-tôn-cung, lễ xong, ngài ngự về cung, Hoàng-thân văn-võ ân-quan đều mặc thanh-phục đến lầu Kiền-trung kính làm lễ thỉnh-an, rồi sau sẽ định ngày thiết đại-triều ở Điện Thái-hòa làm lễ Khánh-hạ; còn như lễ cáo tạ Liệt-miêu thời đến khi ấy sẽ do bộ Lễ tư cho Khâm-thiên-giám chọn ngày tàu lên hậu chi.

Phiên này khâm-phụng châu-phê rằng: « chuẩn y lời xin, duy về khoản sáng ngày 17 kỳ cáo Liệt-miêu thời sắc cho bộ

Lễ phải sắm sửa hương-đèn đề đèn 4 giờ chiều hôm trước Trám sẽ cung-nghệ Thê-miêu làm lễ chiêm-bái.

Ngày 10. — Nội-các tàu xin đèn sáng ngày 18 xin lãnh tóa-hàm (hàm đề chia khóa) rồi hội-dồng với Thị-vệ mớ Bửu-quĩ (tủ) lãnh ra các Bửu-tỷ (ân) giao cho các viên Thị-vệ đi hầu giá phụng nhận, đề đèn khi Ngự giá đem theo hầu ; và xin ngày 14 thời hội-dồng với Cơ-mật và Thị-vệ in sẵn Hoàng-phong 1000 phiên giao cho Các-thuộc tùy-giá nhận giữ, đề làm thời dùng về việc hầu Bửu, và xin chiếu theo lời sắc năm Minh-mạng thứ 16, xin soạn các thứ sách tự-điển, vận-phủ và Hải-quốc-đồ-chỉ để đem theo làm thời phụng Ngự lãm, và xin tư cho bộ Hộ sắm viết, giấy, son và mực để đem theo làm thời Ngự dụng.

Phụng châu-phê : « y và giao bộ Hộ tuân làm. »

Khâm-thứ.

Hoàng-thượng sắc rằng : « Trích một phần cấp chỉ kim-khánh 1000 tờ, kim-bội 1000 tờ, kim-tiền 500 tờ, long-tinh 480 tờ và ngân-tiền 400 tờ đem qua thành Paris ; còn một phần nữa kim-khánh 150 tờ, kim-bội 50 tờ, long-tinh 20 tờ, kim-tiền 50 tờ và ngân-tiền 100 tờ thời đem theo dùng trong khi đi tàu. »

Khâm-thứ.

Ngày 12. — Quan Hộ-giá-dại-thần Nguyễn-hữu-Bãi tâu xin nhận một cái Ân « Hộ-giá-dại-thần » và một cái ân « Cơ-mật-hành-tại » để đem theo dùng trong khi làm việc ; và xin giao công-việc bộ Lại cho quan Tham-tri Phạm-Liệu và quan Thị-lang Nguyễn-việc-Song, giao việc bộ Hộ cho quan Tham-tri Nguyễn-văn-Đàm và quan Thị-lang Nguyễn-đình-Tiền quyền-chưởng ; và xin đem theo viên Hành-tẩu bộ Lại là Hàn-lâm-viện Tước-tác Nguyễn-hữu-Thúc làm Từ-bàn, viên Nguyễn Thông-sự số Thượng-chánh là Trần-Tùng làm tùy-phái để theo giúp việc.

Ngày 13. — Viện Cơ-mật tâu xin chuẩn thêm quan-viên các Bộ nha đi tiền Giá đèn Hàng và trong có một hai người xin đi tiền giá đèn Sài-gòn. Số người như sau này :

Quang-lộc-tự-khanh Vô-văn-Chất.

Lang-trung Phan-huy-Tùng.

Hương-lô tự-khanh Nguyễn-hữu-Lữ.

Quang-lộc-tự-thiều-khanh Trần-đình-Châu.

Lang-trung bộ Lại Phạm-
đăng-Hồe.

Lang-trung bộ Lễ Trương-
triệu-Bích.

Lang-trung nội-vụ Tôn-thất-
Hoánh.

Viên-ngoại bộ Lại Hoàng-
hữu-Tò,

Viên-ngoại bộ Lễ Hoàng-văn-
Khái.

Viên-ngoại bộ Binh Nguyễn-
đình-Quan.

Hành-tầu Cơ-mật Thị-giảng
Trần-trình-Cáp và Phạm-Nghi.

Thị-độc Hoàng-Ky.

Lang-trung bộ Binh Hộ-
Luyện.

Lang-trung bộ Học Võ-nhị-
Cát.

Khâm-thiên-giám chánh Phan-
cánh-Cung.

Viên-ngoại bộ Hộ Nguyễn-
văn-Giá.

Viên-ngoại bộ Học Chu-văn-
Hòe.

Viên-ngoại bộ Công Lương-
doãn-Nguyên.

Hành-tầu Cơ-mật trước-tác
Lê-Ngò.

Thừa-chí Trịnh-hữu-Thăng

Ngày 16. — Bộ Lễ tâu rằng : viên Tẩn-cang chùa Thiên-
mụ là Trương-văn-Luận, Tăng-cang chùa Diệu-đề là Hồ-hữu-
Vinh có bẩm xin đều dền sáng ngày 20 khai kinh ở các chùa
ày làm lễ chúc-hộ cho dền ngày hội Loan mới thời, Khâm-
phụng Hoàng-thượng phê cho.

— Bộ-Lễ tâu rằng : nay nhân có hai lễ lớn : Hoàng-thượng
ngự giá sang Tây và sách lập Hoàng-thái-tử, các tỉnh-thần
ở Bắc-kỳ có hợp ủy quan Hiệp-tá-đại-học-sĩ lãnh Tổng-độc
về hưu-trí là Hoàng-huy-Tường làm đại-biểu cho các quan
toàn-kỳ đem phẩm-nghi (bức trước thêu, 4 bức liền thêu,
6 bức nệm thêu hình tròn, 6 hộp ché ướp sen) và một tập
hạ-biểu cung tiền. Khâm phụng Hoàng-thượng châu-phê rằng :
« Trẫm xem hiện-trạng xứ Bắc-kỳ cũng được yên-lặng các
quan-viên Toàn-kỳ đều được yên-dật, ấy là nhờ về đâu ? vừa
gặp hội này có điển-lễ quan-trọng, há lại không có một hai
viên hiện-chức sung làm đại-biểu mà chỉ chọn một viên quan
già nhà nước đã cho về nghỉ. Trong sách có câu rằng : « Nghi-
bất-cập-vật-viết-bất-hướng », vậy bộ Lễ phải đem những phẩm-
nghi hiện dâng giao trả lại, còn như Hoàng-huy-Tường
là viên lão-thần mà có nhiệt thành nhận chức đại-biểu, Trẫm
khen cho có lòng trung-ái, vậy thưởng cho một đồng kim-
tiền và thùy-anh để tỏ sự khuyến-khích, giao Nội-các-lục cho
viện Cơ-mật và bộ Lễ tuân làm ».

Khâm-thứ.

Tiếp Quý-tòa phúc tư về kỳ tàu ngự-giá xin đổi lại đèn 3 giờ chiều ngày 24 ta (tức là ngày 20 tây) mới từ cửa Hàng khải-hành. Những các nhực kỳ về lễ kỳ-cáo Liệt-miêu, bài-yết Lường-cung và thiết-triều thời bộ Lễ dâng phiên xin chiều theo nhực kỳ trong nghi-chú đã phụng chuẩn y mà tuân làm.

Ngày 19. — Viện Cơ-mật tâu rằng : « các quan tỉnh-thần về Kinh tiền-giá là Võ-Liêm, Trán-đỉnh-Bá, Ưng-Đinh, Nguyễn-khoa-Tân, Tôn-thất-Đàn, Tôn-thất-Tê, Nguyễn-đỉnh-Hiền, Nguyễn-văn-Trình, Hoàng-Kiểm, Ngô-đỉnh-Khôi, Hà-thúc-Du, Võ-đôn-Luân và quan phái-viên Bắc-kỳ là Hoàng-huy-Trường đều xin theo tiền giá đèn Hàng và xin ủy quan Thự-hiệp-tá-đại-học-sĩ lãnh Tổng-độc Bình-phủ Võ-Liêm đi dâng bộ vào Sài-gòn tiền giá ; lại có quan Bô Bình-thuận là Tôn-thất-Chữ diện về xin đi vào Sài-gòn nghinh giá và tiền giá, lại quan Viên-ngoại bộ Lại là Hoàng-hữu-Tô tỉnh-nguyên xin cùng với quan Lang-trung bộ Hộ là Nguyễn-hữu-Lữ, đều đi dâng bộ vào Sài-gòn tiền-giá.

Ngày 20. — Nội-các tâu xin chuẩn cho bắt đầu từ ngày 21 thời đình-bãi không dâng phiên chương tâu của các bộ nha nữa, để Thánh thể được nghỉ thông thả ; Trừ ra cái việc gì có quan-khẩn thời mới dâng. Trước tờ phiên ấy khâm phụng châu-phê rằng : « quan Khâm-sứ có tâu rằng tiếp được diện tín thời chiếu hóa-thuyền định đèn trước cửa Hàng một ngày, nghĩa là muốn nghinh tiếp Trẫm xuống tàu trong khi ban ngày cho trọng sự-thể. Vậy nên đèn 7 giờ rưỡi ngày 24 thời khải loan, đèn 3 giờ thời xuống tàu cho kịp thời khắc ». Khâm-thứ.

— Khâm phụng ban-cập tiền gia-cập và y phục cho các quan viên hộ giá tùy giá và gia ân ban tiền cho các viên Nội-các, Thị-vệ và Cẩn-tín đi tùy giá mỗi người 50 đồng để sắm sửa đồ hành lý.



QUYỀN THỨ HAI

(Từ Khải Loan đến khi sang đến thành Marseille)

Tháng tư ngày 21. — 6 giờ rưỡi sáng Ngự-giá khởi-hành. Phụng Hoàng-thượng ngự xe tứ-mã, có đội mã-kỵ đi tiên-đạo. Khi ra cửa ngõ-môn phát 9 tiếng lạnh. Hoàng-thái-tử và quan Khâm-sứ đại-thần, quan Đông-các đại-thần, các quan văn võ hộ-giá cùng các viên tùy-giá đều đi theo; lại có các quan theo hộ tông. Hai bên đường ngự-lộ thời đều có đặt hương-án bái-hạ, trên kỳ-dải và các cửa thành các công sở đều treo cờ khánh-hạ, sinh-kỵ lợp dật, tư quân van trời, kẻ reo người mừng, quang-cảnh rất là hớn-hớ vui-vẻ. Phụng Hoàng-đề xuất dương thật là một cái vận-sự rất mới của nước Đại-nam mà cuộc diện sau này cũng nhân đó mà có mở mang vậy.

Khi 7 giờ sáng, Ngự-giá đến gare Huê, đình-thần và các quí quan đều châu tông-giá, tiếng quân-nhạc, tiếng hạ-pháo, vang lừng trong một lúc. Phụng Hoàng-thượng ngự xe đặt biệt, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá, tùy-giá, tông-giá đều đi theo. 7 giờ 7 phút xe chạy, thành-môn phát pháo 21 tiếng, các gare hai bên đường xe hỏa đều có trấn thiết. 8 giờ 20 phút đến gare Nước-ngọt, xe dừng lại trong mấy phút, phụng Hoàng-thượng ngự-lâm thốt voi mới bắt được (mấy hôm trước chỗ ấy có một thốt voi sụp hãm bắt được hiện đương dụ tập, phụng ngự-giá đi kinh quá dừng xe lại xem, trên nhà Lâu-băng chỗ gare ấy trấn thiết có đề bốn chữ « Thái-bình-hữu-trọng » để tỏ ra ấy là một cái điềm lành) quan Vô-hiến-dại-thần theo châu tông-giá đến gare ấy lui về, từ ấy rời xe chỉ hướng Nam, có trái qua chín cái hãm, núi cao nhấp-nhò, sắt biển mênh-mông, một dải hà sơn rành rành ở trong đồng-giám. Nhưng việc nên biên chép nhất, không kể là dọc đường đều đặt lâu-băng bái-hạ, mà xe ngự đến đâu, thời những dân ngự, tiêu, nông và thương đứng chực hai bên vệ đường, ai ai cũng tỏ lòng cung kính, cho đến trong bụi rậm, trên bãi cát cũng thấy có người quí người lạy, cái quan cảnh ấy nào phải có ai bắt buộc đâu, là vì lòng dân mà xui nên thế vậy. Xe đi đến địa-phận tỉnh Quảng-nam thời thấy nhà nào cũng treo cờ và treo đèn rất là rực rỡ, thoạt trông đèn đã biểu lộ ra cái tinh thần tôn quân thân thượng của dân tộc Đại-nam từ xưa đến bây giờ.

Chín giờ 59 phút, đèn cửa Hàng, xe dừng ở trước tòa Đốc-lý là một nơi đã trang-thiết để nghinh giá. Khi bảy giờ tiếng nhạc-quân, tiếng pháo mừng vang lừng một cõi, lễ nghinh tiếp rất là long trọng, phụng Hoàng-thượng ngự vào tòa Đốc-lý, các quan Tùy-giá, Tông-giá, các quan tây và các quan hữu tỉnh Quảng-nam đều lần lượt vào chầu Thỉnh-An. Mười một giờ Ngự-thiện ở tòa Đốc-lý.

Hai giờ chiều Hoàng-thượng ngự xuống xà-lúp, súng mừng bắn hai mươi một tiếng. Xà-lúp đi một lát, thời thấy ngoài cửa biển kia ẩn ước có một dãy sơn-thành đứng chằng ngang mà trên sơn-thành ấy thời vừa kéo lên một bức cờ vàng, dướn thêu rồng-xanh bay phấp-phới ở dướn lưng trời, kẻ xa người gần đều hớn-hở báo nhau rằng ấy là chiếc tàu Porthos của Hoàng-đề nước Nam xuất dương vậy. Ba giờ phụng Hoàng-thượng ngự lên tàu, các quan tông-giá đèn Hàng đều lui về. Phụng Hoàng-thượng và Hoàng-thái-tử trú-tất ở các phòng hạng nhất; các quan hộ-giá đại-thần, các quan hộ-giá văn-ban và võ-ban, quan đồng-triều phụ-đạo và các quan đi tông-giá đèn Sài-gòn, đều ở các phòng hạng nhất; các viên nội-các, thị-vệ và cận-tín, đều ở các phòng hạng ba. Năm giờ bốn mươi phút tàu nhỏ neo đi về hướng ngo, (tức là hướng chánh-nam). Chiếc tàu ấy dài 169 mètres, rộng 19 mètres, hai ống khói và hai cột, trong tàu có bảy tầng, tầng trên thời thuyền-chủ ở, và các phòng vô-tuyên-diện, phòng trắc-hải; tầng thứ nhì là chỗ salon của hành-khách hạng nhất, tầng thứ ba là phòng ngủ hạng nhất, tất cả có 100 sô, tầng thứ tư là buồng ngủ của hành-khách hạng nhì cộng 96 sô, tầng thứ năm là phòng ngủ hành-khách hạng ba có trăm sô. Trước mũi tàu là chỗ hành-khách hạng tư, tầng thứ sáu thứ bảy là chỗ cất chớ hàng-hóa; trong tàu lại có y-viện và trại-lính, cách bố-trí rất là chính-đôn, cửa gương, tủ kính, quạt điện, đèn điện, sắp-dặc trang-hoàng, mượng-trượng như là một tòa bóng-lai nổi trên mặt nước. Cứ lời thuyền-chủ nói, chiếc tàu này trong một giờ đi được 19 hải-lý nhưng thường thường thời bình quân lại mỗi một giờ đồng-hồ đi được 13 hải-lý, xem thê thì biết chiếc tàu ấy đi biển rất là mau chóng, vì vậy chánh-phủ Đại-pháp mới dự-bị dùng tàu ấy để đi nghinh-tiếp đờ Hoàng-đề ta.

Đêm hôm ấy đi qua hải phận tỉnh Quang-nam.

Hành-khách trong tàu hơn 200 người, nhiều nhất là người tây, thường thường những khi uống chè và sau khi ăn cơm,

hoặc người đàn người hát, hoặc xem sách đọc báo, kể qua người lại cũng như ở trên bộ vậy. Có một việc đáng khen là đàn ông, đàn bà trong tàu, nhân khi nhân hạ, đem sách vở ra dạy con trẻ ở trong phòng nghỉ, thề mới biết người Âu-châu rất trọng thi khắc, tuy trong khi đi đàng cũng không bỏ phí thì giờ, và xem một việc du-học cũng đủ biết được tiên-đồ của quốc vận, kỳ tàu này có 20 học-sanh nước Tàu đi hạng ba, tự xưng rằng học trò cao-đẳng nước ấy sắp qua nước Phổ để học cơ-khí, khá khen thay, con đàng tiên thủ của thiêu-niên nước Tàu. Người nước mình thời có ba người Nam-kỳ và một người Bắc-kỳ cũng đi qua nước Pháp du-học, tuy sánh với học-sanh nước Tàu vẫn còn ít, nhưng mà phụng đức Hoàng-đê ta ngự-giá phen này có cho Hoàng-thái-tử đi theo lưu-học bên quý-quốc, thề thời đã mở đàng cho quốc-dân được tiên-thủ, ắt hẳn ngày sau, những người nối gót mà theo hầy còn nhiều vậy.

Ngày 25. — Buổi sớm đi ngang qua hải phận tỉnh Bình-định và Phú-yên, tàu đi hướng Ngọ và hướng Đinh, trời thanh-tịnh và gió biển cũng êm-ái. Chiều hôm ấy đi ngang qua hải phận tỉnh Khánh-hòa, gió nam hơi-lớn, đêm đêm, ngang qua hải phận tỉnh Bình-thuận.

Ngày 26. — Buổi sớm vào cửa Ô-cập, Hoàng-thượng sắc thưởng cho viên Quản-lý hảng Đông-pháp hảng-thuyền một cái kim-khánh hạng nhất, và vợ viên ấy một cái Kim-bội hạng nhất. Đến 12 giờ tàu vào sông Sài-gòn, 2 giờ chiều đến bên. Đương khi tàu sắp-sửa vào bên, bức cờ rồng phất-phới trên dứa dòng sông, thời thoạc nghe 21 tiếng súng mừng ở trên một cái thuyền-hạm kia, và 21 tiếng súng mừng của quân pháo-thủ trên bờ cùng liên tiếp mà chào, còn những người đứng xem trên bờ sông đông thành rừng, thành núi mượng-trọng như một bảy sao đều châu ngôi Bắc-thần, dấu người chụp ảnh cho khéo, thợ vẽ cho hay, tướng cũng khó biêu họa ra được. Tàu đã đậu bên rồi, liền có quan Thông-độc Nam-kỳ Cognac, quan Thủy-binh Đô-thông Thomine, quan Thông-binh Jaunot, quan Thông-độc Tholance, quan Chánh-trị Gazano, quan Văn-phòng-thủ-hiền phòng Thông-độc Nam-kỳ, các quan tham mưu và các quý quan đều lên tàu nghinh-tiếp. Bà Thông-độc Nam-kỳ Mme Cognac dân một bó hoa chúc mừng Hoàng-đê, các quan Nam-triều đi đàng bộ để tông-giá đến Sài-gòn cũng đều lên tàu thỉnh-an. Phụng Hoàng-thượng ngự vô phục lên bờ, quý chánh-phủ nghinh

tiếp bằng quân-lễ; từ chỗ bên tàu đến phủ Toàn-quyền hai bên hàng đều đóng lính hầu và treo cờ chúc hạ, có đội mã-kỵ đi hướng-đạo và hộ-vệ; Hoàng-thượng ngự xe ô-tô cùng với quan Thông-độc Nam-kỳ; Hoàng-thái-tử quan Khâm-sứ, quan Đông-các đại-thần, quan Binh-bộ đại-thần, và các quan tùy-giá đều đi các xe ô-tô theo sau; người Tây người Nam và người các nước cung-chiêm ngự-giá, ai nấy đều reo-mừng vui-vẻ, tâm-tất khen-ngợi là một cái thanh-diễn của nước ta từ nghìn năm trở lại chưa hề có bao giờ, 3 giờ năm phút, đến phủ Toàn-quyền, phụng Hoàng-thượng trú-tất ở đây, các quan Tây Nam đều lui, Hoàng-thái-tử và quan Đông-các đại-thần đi hộ-giá, quan Binh-bộ đại-thần đi tông-giá, các quan hộ-giá văn-ban và võ-ban cũng đều trú ở phủ Toàn-quyền.

Ngày hôm ấy quan hộ-giá-đại-thần phụng sắt điện về tàu Lương-tôn-cung đóng-tất, và thỉnh-an.

5 giờ chiều, Hoàng-thượng và quan Thông-độc Nam-kỳ đi xe ô-tô xem thành phố Sài-gòn và Chợ-lớn, rồi về Ngự-thiện ở tòa Thông-độc.

Xứ này là một nơi của Liệt-thánh Bản triều khai-thác, từ khi nhượng cho quý-quốc, thì các khu vút quảng hạt lại thay đổi khác xưa, bây giờ phụng Hoàng-thượng đi ngang qua trông thấy non sông nước củ, phong-cảnh ngày nay, tình cảm tất nhiên vô hạn, nhưng thấy công việc của quý-quốc kinh-lý xứ Nam-kỳ càng ngày càng thanh-vượng, tướng lòng trên cũng vì thế mà mừng cho dân Nam-kỳ vậy. Và lại người Nam-kỳ sẵn lòng trung thành, nay tuy thuộc về quý-quốc, mà thật nghe tin ngự-giá liên đã đem tâm lòng luyện-mộ ấy tỏ với chánh-phủ về sự nghiêng tiệp, nhưng tâm lòng đức Hoàng-dê rất là châu chí, ngài nghĩ rằng mục-đích sự ngự-du này là cốt qua pháp-đình để giao-hảo mà kinh quá xứ Nam-kỳ, cho nên không muốn phiên lụy đến dân bản-xứ. Các bậc thượng-lưu Nam-kỳ cũng có đền chực đền hầu ngự-giá mà không được vào bái yết, vì ngài có dự rằng tâm lòng trung thành của dân bản xứ ta đã biết rõ, nhưng ta đi phen này không muốn để chúng nó một cái vắn để khó giải về sau. Lòng trên thiết cũng đã lo xa cho người Nam-kỳ.

Ngày 27. — Buổi sáng ngự-thiện ở tòa Đốc-Lý, phụng Hoàng-thượng sắc thưởng Long-bội-tinh, Kim-khánh, Kim-tiền cho các quan Tây Nam và các quý phu-nhân.

Bồn giờ chiều quan Đông-các-dại-thần, phụng sắc dân đức Hoàng-thái-tử đi xem phở, đi ngang qua miếu ông công-thần tá-quân Lê-văn-Duyệt, khi Hoàng-thái-tử đi đến Miếu, vừa đương lúc các trường học nghĩ học, học trò ước hơn nghìn người đều đến vây quanh chào đức Hoàng-thái-tử; lại đến xem mô địa của ông quận-công Beronne, vừa dừng xe, thời thoát có một con chim ở trên trời bay ngang qua quan Đông-các-dại-thần bắt dân đức Thái-tử; kìa lẽ cảm ứng có không không có, xem đó cũng đáng lấy làm một điềm lành vậy. Nhớ khi trước ông quận-công phở đức Anh-duệ Đông-cung sang tây cầu viện giúp vận trung-hưng đã chiếm được một sự quang-vinh trên quốc-sự, vì thế mà tượng-dông bia-dá, đến bây giờ còn bia tạc ở trên xe này; và lại tình giao-hảo của nước Đại-pháp và Đại-nam cũng bắt đầu từ lúc bây giờ vậy.

Chín giờ chiều hôm ấy quý chánh-phủ có đặt tiệc ở phủ Toàn-quyền, quan Thông-độc Nam-kỳ đại biểu đứng chủ tịch, phụng Hoàng-thượng ngự tiệc, các quan hộ-giá, tông-giá, vừa Tây vừa Nam và các quan lãnh-sự Nhứt-bán, Anh-cát-lợi, Bỉ-lợi-thời, đều dự tiệc, cộng 60 vị, đèn chong hoa kết, tiếng đàn tiếng ca, trông xa hình như một hội quán-tiên vậy.

Ngày 28. — Buổi sáng và buổi chiều Hoàng-thượng ngự-thiện ở tòa Thông-Độc.

10 giờ tối, quan Lãnh-sự nước Anh vì gặp ngày quốc-khánh, có mở cuộc diễn hý ở nhà xã-sanh, mời Hoàng-thượng ngự-lâm, phụng Hoàng-thượng sắc cho viên lãnh-sự ấy một cái kim-khánh hạng nhứt.

Ngày 29. — Buổi sáng quan Ngự-giá-dại-thần phụng sắc diên về tàu Lưỡng-cung rằng hôm nay xuống tàu và tàu thỉnh-an.

Chín giờ các quan tông-giá đều đến phủ toàn-quyền để chúc mừng, 11 giờ Hoàng-thượng ngự-thiện ở tòa Thông-độc.

Một giờ rưỡi chiều, phụng Hoàng-thượng ngự xuống hỏa-thuyền, quý chánh-phủ làm lễ tông-giá cũng như lễ nghinh-giá, còn nhân dân Nam-kỳ thời ai nấy đều tỏ ra lòng Evelyn-vọng. Đến 2 giờ tàu nhỏ neo, súng mừng phát 21 tiếng, các quan tông-giá vừa tây, vừa nam và sĩ-dân, ai ai đều đứng ngóng trông, bóng tàu xa đèn trăng không mới về.

Sáu giờ tàu ra cửa Cẩn-giờ, đi về hướng ngo.

Đêm hôm ấy, gió tây-nam hơi lớn, hành khách có nhiều người say sóng, phụng Hoàng-thượng thánh thể vạn an, Hoàng-thái-tử cùng các quan hộ-giá tùy-giá đều yên lành.

Ngày 30. — Ba giờ sáng đi ngan qua cù-lao Côn-lôn, chỗ ấy có trụ vọng-hải-đăng, hòn cù-lao ấy châu vi ước 40 km, cây cỏ xanh tốt, đất cát màu mỡ. Trong sách nói năm thứ 11 vua Hy-tôn triều Lê (1685) cho người Pháp khai thương ở cù-lao Côn-lôn có lẽ là chỗ này chăng? Thuở xưa Đức Cao-hoàng ta khai sáng, từng trú binh ở đó, nghe nói trên bờ có đài ngự-mã, giàu Tiên-Hoàng bồn-bá hầy còn đây, tàu ngự đi qua, trông rất động lòng nhớ về công nghiệp khai sáng khó khăn ngày xưa vậy. Hiện bây giờ quí-quốc phái binh đồn thủ và kinh lý, cho nên hòn cù-lao ấy lại thành một cảnh giới riêng.

12 giờ hơi bớt gió, đèn 3 giờ chiều khí trời yên lặng như thường.

Tháng năm ngày 1. — Buổi sớm đi ngan qua Hải-phận Malaisie.

1 giờ chiều, vào cảng Bạch-thạch, chỗ ấy có trụ vọng-đăng.

3 giờ đèn Singapour, tàu ghé bên đã thấy quan Lãnh-sự nước Pháp là M. Daujou đem xe ô-tô chờ trước để nghinh giá.

4 giờ phụng Hoàng-thượng ngự lên bờ, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá đèn theo, đi ngan qua phủ Toàn-quyên nước Anh phụng sắc đưa ngự-thiệp, rồi ngự đèn tòa Lãnh-sự, sắc tặng cho quan Lãnh-sự một bức kim-khánh hạng nhất và M. De Soyment Béhiard M. Maingnet làm việc ở tòa Lãnh-sự mỗi người một bức long-bội-tinh hạng năm, đoạn rồi quan Phó-toàn-quyên nước Anh đèn yết-kiên tâu rằng: « Hoàng-thượng đi kinh quá xứ này, chúng tôi được bái tiếp long nhan lây làm ủy nguyện, nhưng vì quan Chánh-toàn-quyên đi vắng, tôi xin thay mặt kính chúc Hoàng-dê vạn an » phụng Hoàng-thượng ủy đáp. Rồi đèn 6 giờ ngự xuống tàu, 8 giờ quan Lãnh-sự Pháp lại mời Hoàng-thượng lên bộ ngự-thiệp ở nhà hotel lớn có các quan hộ-giá đi theo. Sau khi ngự-thiệp có mở tiệc khiêu-vô. — 11 giờ Hoàng-thượng ngự xuống tàu, quan Lãnh-sự đưa đèn tàu.

Ngày 2. — 6 giờ tàu nhỏ neo đi ngan qua eo biển Malacca, bên hữu thời đối với malacca, bên tả thời đối với sumatra.

Hôm ấy, gặp ngày lễ Hưng-quốc khánh-niệm nước ta, 10 giờ sáng phụng Hoàng-thượng ngự áo vàng, khăn vàng, ngự tọa trên thuyền lầu, thuyền-chủ và quan Khâm-sứ đại-thần đều đến chúc mừng, Hoàng-thượng ủy đáp lại. Đoạn rồi, Hoàng-thái-tử và quan Đông-các đại-thần cùng các quan văn võ hộ-giá đều làm lễ khánh-hạ (tam khâu) các quan tùy-giá đều chia tá hữu đứng châu ở trên thuyền lầu, lễ xong Hoàng-thượng ngự vào phòng, các quan đều lui.

Tối hôm ấy phụng sắc đặc tiệc rượu để đãi hành-khách và các quan hộ-giá tùy-giá. 9 giờ mở tiệc khiêu-vũ, người các nước đi ở trong tàu đều giữ tiệc lấy làm vui-vẻ lắm, 11 giờ tiệc tan, phụng sắc tặng cho người vợ viên quan ba đánh đòn hôm ấy một bức kim bội hạng nhì. Ngày hôm ấy làm lễ khánh-niệm ở dưới tàu có thưởng với quan khâm-sứ diện về tàu Lương-tôn-cung đồng tât.

Ngày 3. — Tàu đi theo hướng nhâm, 12 giờ 40 phút đến cù-lao Pénang bỏ neo, người xứ ấy đem toàn-thạch bái ở trên tàu, phụng sắc mua một hột, giá 900 quan tiền tây.

2 giờ chiều, tòa Lánh-sự phải đem ba cái xe ô-tô đến rước Hoàng-thượng lên bờ có các quan hộ-giá theo hầu, Hoàng-thượng ngự xem thành-phố và ngự vào chùa Cự-lạc (chùa ấy làm ở trên núi, qui-thức rất lớn và đẹp, trong chùa thờ phật có một lư-hương thật lớn, có khắc ba chữ « Cúc-lạc-tự »).

4 giờ ngự xuống tàu, tàu nhỏ neo ra đi.

Ngày 4. — Đi ngang qua các cù-lao Micobar.

Ngày 5. — Đi ngang qua hải-phận Océan-Indien bên hữu thời đối với Golfe de Bengale chỗ ấy thuộc về nhiệt-đạo, sóng to, phụng Hoàng-thượng nghỉ ngự-thiện, đến 8 giờ tối, người thuyền-chủ rước Hoàng-thượng ngự-thiện ở phòng riêng.

Ngày 6. — 12 giờ trời mưa rồi tạnh ngay.

Ngày 7. — 12 giờ tàu đi ngang qua cù-lao Ceylan, chỗ ấy có hai cột Vọng-hải-đăng.

Ngày 8. — 1 giờ rưỡi sáng tàu đến Colombo.

7 giờ quan Lánh-sự phải đem xà-lúp đi ra tàu nghinh-tiếp, quan Toàn-quyền nước Anh vì đi vắng có ủy quan ba hầu ra tàu yết-kiến. 8 giờ Hoàng-thượng ngự xà-lúp lên bờ, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá đều đi theo, trên bờ có phát 49 tiếng súng mừng, phụng Hoàng-thượng có gởi một cái thiệp cho quan Toàn-quyền bán-địa và nói rằng « chờ khi hồi-loan sẽ vào thăm ».

Hoàng-thượng ngự xe ô-tô dạo thành-phố đến 10 giờ ngự-thien ở hàng cơm Mont Lavinia.

11 giờ ngự xuống tàu, sắc tặng cho quan Lãnh-sự Pháp một bức long-bội-tĩnh hạng tư và người chủ xe ô-tô một đồng kim-tiền hạng ba. Đoạn rời tàu nhỏ neo ra đi, chiếc tàu binh nước Anh bắn 49 tiếng súng mừng, chiếc tàu Porthos cũng bắn súng đáp lại, rồi tàu đi về hướng tây có đi ngang qua Cap Comorin.

Ngày 9. — Buổi sáng phụng ngự từ quan hộ-giá đại-thần Phúc-môn-Bá một luật-thơ, (trong luật-thơ này đại-ý Ngài khuyên quan Đồng-các đi Hộ-giá, nên hết lòng giúp Ngài về sự ban-giáo cho được danh-tiếng về sau).

Ngày hôm ấy tàu đi ngang qua bên hữu là các Iles Laquédues bên tả là Iles Maldives.

Ngày 10. — Sắc cho viên giữ hàng-hóa trong tàu 100 quan tiền tây, ngày hôm ấy tàu đi ngang qua bên hữu đối với nước Belout chitam.

Ngày 11. — Bên hữu đối với hải-phận Arabie.

Ngày 12. — Tàu đi đối ngang với biển Arabie, có sóng lớn và ban đêm gió nam rất thanh.

Ngày 13. — Sóng gió cả ngày, sắt biển mênh-mông trông ra hình như muôn hòn núi sóng mọc khắp tứ-vi mà chiếc tàu phải cỡi núi mà đi vậy.

Đến bốn giờ chiều lại bình-tĩnh như thường. Lại thay ! vừa mới đó ba-đào dậy bề, mây nguộc mù trời, nhìn trông bốn phía mênh-mông biết đâu là bờ-bề, mà bây giờ gió-thình sóng lặng, êm-ả một chiều, hình như ông Tào muông tổ cho người biết rằng trong u-minh cũng sẵn có cái máy thần xoay-trở vậy. Hôm ấy quan hộ-giá Đồng-các đại-thần phụng họa bài thơ ngự từ có câu rằng : « việc đời như sóng bể » ắt hẳn vì lòng cảm súc mà nghĩ ra vậy.

4 giờ rưỡi tàu đi ngang qua cũ-lao Socotora.

Ngày 14. — Đi qua cửa bể golfe d'Aden, bên hữu đối với địa phận Arabie, bên tả đối với nước Somalis.

Ngày 15. — Đi ngang qua eo bể Aden khi trời hơi nắng.

7 giờ rưỡi chiều vào cửa Tajoudra, 8 giờ đến vùng Djiboutie tàu đậu neo, quan Chánh-toàn-quyền và quan Phó-toàn-quyền

đều cỡi chaloque ra tàu nghinh yết. 8 giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự lên bộ, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá theo châu, tới đâu cũng có thấp đèn treo cờ, như dân hoan hô tỏ lòng kính trọng. Đoạn rồi, ngự-giá đèn Phú Toàn-quyển các quan người Pháp với Thổ quan đều đèn bái-yết, quan Toàn-quyển kính đọc lời chúc-từ, đại lược rằng : « từ khi nghe tin Hoàng-thượng vượt trùng dương sang tề-quốc, chúng tôi không xiết vui mừng, vả lại đang đi từ Đông-pháp đến đây là nơi địa đầu lãnh-thổ nước Pháp, chúng tôi được đón rước Đại-giá trước hết, lấy làm hân hạnh vô cùng. Vậy nên chúng tôi xin đại-biểu chánh-phủ và quan dân bản xứ kính chúc Hoàng-thượng vạn an.... » Phụng Hoàng-thượng đáp chúc lại. Rồi đặt tiệc rượu và múa hát, tuy lễ khoản tiếp trong một lúc mà tình ý rất là long trọng. Phụng sắc tặng quan chánh Toàn-quyển một bức kim-khánh hạng nhứt, quan phó Toàn-quyển một bức kim-khánh hạng nhì. — 12 giờ Hoàng-thượng ngự xuống tàu, quan chánh phó Toàn-quyển đều đưa đèn tàu.

Ngày 16. — 2 giờ sáng tàu nhỏ neo, đi ngang qua eo bé (détroit Bab-Mandéle).

Ngày 17. — Tàu đi ra Hồng-hải (Mer Rouge), chiều hôm ấy Hoàng-thượng nhân siềc nha-bộ đình ngự-thien.

Ngày 18. — Tàu đi bên hữu đòl với thành Marque nước Arabie, bên tả đòl với địa-phận nước Ai-cập (Egypte).

Ngày 19. — Khí trời hơi lạnh, sáu giờ chiều tàu đi vào cửa Jubal đi ngan qua núi Sinai.

Ngày 20. — 7 giờ rưỡi sáng, tàu đi tới cửa Canal de Suez, đình lại một lát. Công-ty cửa ấy phái người xuống tàu kiểm thâu thuế tàu và có người cháu tư-dại của ông Nguyễn-văn-Chân xuống tàu yết kiến Hoàng-thượng. Phụng Hoàng-thượng ban hỏi, thì người ấy tâu rằng : hiện đương làm việc ở cửa bé ấy, làm Phó-xưởng-chủ, cha già hay còn thường nói đến chuyện ngày xưa thời rất lấy làm cảm động. Ôi, con cháu của một bậc khai-sáng công-thần từ 100 năm về trước, mà bây giờ ở ngoài trùng dương muôn dặm, lại được gặp gỡ một vị tự-hoàng của một đế quốc mà tổ phụ mình đã ra công phò tá từ xưa, duyên hội ngộ xoay vần, tình xưa nghĩa cũ, thực không có thể lấy viết mực mà biên chép ra được. Chín giờ người hội-chủ ở hải-cảng ấy đi một chiếc tàu nhỏ, xuống tàu nghinh tiếp. Mười giờ Hoàng-thượng ngự chiếc tàu nhỏ

ây vào cửa đi trước, các quan hộ-giá đều đi theo, mười giờ 40 phút tàu Porthos mới vào cửa đi theo sau.

Chỗ này nguyên khi trước là đất liền, thuộc về địa đầu nước Egypte là một chỗ châu Á, châu Âu và châu Phi tiếp giáp với nhau, về sau người nước Pháp ông Lesseps xướng nghị hợp phú-thương các nước đào ra con sông ây khởi công từ năm 1859 đến 1869 mới làm xong, phí-tốn hết 10 vạn vạn bạc. Sông ây bắc đầu từ cửa Suez đi ngan qua Port Saïd, thông đến địa-trung-hải, bề dài 161124^m, sâu 15^m, bề rộng từ 30^m đến 50^m, làm một cái sông vận-hà tiện lợi cho đàng tàu giao thông Đông-dương và Tây-dương.

12 giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự chiếc tàu nhỏ đi đến trước bến Ismalia, quan Thông-quản người Pháp ra tiếp rước về ngự-thiện ở tại công xưởng.

Hai giờ chiều, Hoàng-thượng ngự xe auto xem phong-cảnh.

Năm giờ tàu Porthos tiếp đến, Hoàng-thượng ngự xuống tàu ra đi; khi tàu đi thời có quan lãnh-sự nước Pháp trú ở canal Suez tông-giá Ngày hôm ây Hoàng-thượng sắc thưởng long-bội-tinh, kim-khánh và kim-tiên cho các viên ở cảng Suez, lại sắc thưởng cho người cháu từ-đại ông Nguyễn-văn-Chân một cái kim-khánh hạng ba, và vợ người ây một cái kim-bội hạng nhì, lời sắc rằng : « Hoàng-dê nước Đại-nam sắc cho người phó xưởng chủ công-ti cảng Suez là cháu bôn đời của một vị công-thần Bản triều Nguyễn-văn-Chân biết rằng ta nhơn ngự-giá sang Pháp, đi kinh quá vắng này, nhà người đến yết kiến, ta nghĩ đến công lao ngày trước không xiết cảm động, vậy thưởng nhà người một cái kim-khánh hạng ba, vợ nhà người một cái kim-bội hạng nhì đều có tua đeo, và cấp giấy để tỏ nghĩa xưa, còn cha nhà người, thời chờ khi ta đến Pháp có gặp sẽ có biệt đãi. Khâm-thứ ».

Mười một giờ rưỡi đêm hôm ây tàu đến bến Port Saïd thả neo.

Ngày 21. — 7 giờ rưỡi sáng, quan Lãnh-sự Pháp đem xe auto rước Hoàng-thượng lên tòa Lãnh-sự, Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá đều đi theo. Phụng sắc thưởng quan Chánh-lãnh-sự một cái long-bội-tinh hạng tư, quan Phó-lãnh-sự một cái kim-khánh hạng ba, người vợ quan Chánh-lãnh-sự một cái kim-bội hạng nhì, và người chủ công-ty hàng ây một cái kim-khánh hạng ba, đoạn rồi Hoàng-thượng ngự xem thành phố.

Chôn ấy là địa phận nước Ai-cập tiếp với địa-trung-hải, khi trước thuộc về nước Anh bảo-hộ, từ 4 năm nay nước Anh lại công nhận cho độc-lập. Kia một nước nhỏ-mọn ở nơi hải-tân, chịu quyền bảo-hộ của nước lớn đã hơn trăm năm, mà bây giờ lại được thoát-ly treo cờ độc-lập, cái vinh-hạnh ấy tuy rằng tự lòng quảng-đại của người muôn cho mình được hưởng quyền tự-do, nhưng mà cũng tự mình đã có cái tư-cách thừa nhận được, thời người ta mới đem quyền-lợi củ mà trả lại cho mình vậy. Đáng kính thay ! Ở cửa bể có một cái công-ty lớn về cảng-đạo, các nước đều đặt lãnh-sự thông-thương, nhà cửa ở thành phố có cái cao đèn 7, 8 tầng, sự buôn bán rất thịnh, khi Hoàng-thượng ngự lâm có sắc mua các thứ đối-môi và ngoạn-khí.

Chín giờ rưỡi, ngự về thuyền, 10 giờ 15 phút thuyền nhỏ neo ra Địa-trung-hải đi về hướng Hợ; bên hữu đối với cù-lao Thypre, bên tả đối với nước Ai-cập.

Từ đây trở về phương tây khí trời hơi lạnh, giống như tháng giêng tháng hai nước mình, người ta mặc áo kép lay lăm vừa phải.

Ngày 22. — Tàu đi ngang qua cù-lao Crête.

Ngày 23. — Tàu đi bên hữu đối với các cù-lao nước Hi-lạp, bên tả đối với Tripolotaïne. Ngày hôm ấy phụng sắc thưởng long-bội-tinh, kim-khánh và kim-tiền cho các viên ở dưới tàu Porthos.

Ngày 24. — Đi ngang qua hải phận nước Italie, 8 giờ sáng vào eo bể Messine, bên hữu đi ngang qua thành Audinot Réggio, bên tả đi ngang qua thành Messine thuộc về cù-lao Sicile (chỗ này thuộc về nước Italie, có hòn hỏa-diệm-sơn cao 3.300 thước đi dưới tàu trông lên thấy khói lửa bay ngất trời).

2 giờ chiều tàu đi ngang qua một bên hòn hỏa-diệm-sơn Strampoli, trên chóp núi, thời thấy khói lửa như mây nguột vậy; dưới chân núi cũng có dân ở chuyên về nghề tìm lưu-hoàng.

4 giờ trở về sau đi ngang qua hải phận Tyrrhénienne, sóng gió rất dữ.

Chiều hôm ấy sắc cho các viên dưới tàu Porthos 7.500 quan tiền tây.

Ngày 25. — 3 giờ chiều tàu đi bên tả ngang qua cù-lao Corse, bên hữu ngang qua cù-lao Elbe.

5 giờ tàu đi ngang qua bên thành Bastia, tàu dừng lại một lát treo bức cờ vàng, Hoàng-thượng ngự lên sân tàu xem phong-cảnh, dưới tàu phải hiệu bá tin, viên thành phò cũng phát hiệu đáp mừng. Còn những dân sở hải-ngạn có nhiều người chèo chiếc thuyền con ra gần bên tàu để hoan-hô chúc mừng. Đoạn rồi tàu lại đi.

8 giờ tàu đi ngang qua hải phận Ligurienne, tàu đi về hướng dậu.

Ngày 26. — Buổi sáng tàu đi ngang qua cửa Toulon (cửa bể ấy là một cái quân cảng lớn của nước Pháp).

12 giờ vào vũng bể Lyon, 3 giờ chiều dền bên Marseille, tàu hạ neo. Khi tàu đậu rồi thấy có quan Sarraut Thượng-thor thuộc-địa, đi cùng với quan Charles nguyên Khâm-sứ đại-thần, và mấy quan nghị-viên thượng-hạ nghị-viên mấy quan văn-võ thành Marseille, mấy viên phải bộ nước ta về việc đầu-xảo, đều xuống tàu nghinh-giá. 3 giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự lên thành Marseille, trú-tất ở phủ Tổng-Trân, đức Hoàng-thái-tử cùng quan Đông-các hộ-giá quan Ngự-tiên thông-sự đều trú ở đây, còn các quan viên đi hộ-tòng đều trú ở Hôtel Guillon. Đêm hôm ấy quan Thượng-thư Thuộc-địa đi xe hỏa về thành Paris trước để dự-bị sự nghinh-tiếp.



NGỰ-GIÁ-NHU-TÀ-Y-KÝ

QUYỀN THỨ BA

(MARSEILLE. — PARIS)

Ngày 27 tháng năm. — Hoàng-thượng ở thành Marseille. Sắc cho chín người thuộc-viên tùy-giá chiếu hôm ấy chở vật-hạng đi trước lên Paris.

Ngày 28. — 7 giờ chiều, Hoàng-thượng ngự xe lửa riêng lên thành Paris. Các quan văn-võ thành Marseille và viên nghị-trưởng thành phố đều đưa đến gare. 7 giờ 15 phút xe chạy, đức Hoàng-thái-tử và các quan hộ-giá, tùy-giá, đều lên phòng hạng nhứt cùng đi. Chiều hôm ấy Hoàng-thượng ngự-thiện ở trên xe.

Ngày 29. — Mười giờ sáng đến gare Bois de Boulogne (cách Marseille 862 km) Nhà gare trang-thiết toàn dùng găm vóc và kết hoa rất là rực-rỡ, có đội quân Đồng-giáp-kỵ-binh, đội bộ-binh, và đội thị-binh của quan Giám-quốc, sắp hàng đứng hầu hai bên quan Giám-quốc ủy một viên quan sáu Lasso và viên quan tư Deruidinger ra đại diện để nghinh-giá. Lại có quan Toàn-quyền Long, quan Thượng-thor thuộc-địa Sarraut và các quan ở bộ thuộc-địa, quan Thông-binh thành Paris Berdonlat, quan Nghị-trưởng Marin, quan Đốc-ly Bésarcaire, quan Tổng-trần Suterant và quan Cảnh-sát-trưởng Leillier đều đến gare nghinh-tiếp. Lễ nghinh-tiếp theo lễ Đê-vương các nước. Hoàng-thượng mặc võ-phục từ trên xe lửa bước xuống, đội quân nhạc thổi bài Marseillaise, các quý quan nghinh-giá đều khầu chào, Hoàng-thượng ngự lên xe tứ mã, đức Hoàng-thái-tử cùng các quan hộ-giá đều đi theo, có quân Đồng-giáp kỵ-mã, đi đàn-áp, các đội lính đóng hai bên đường đều bồng súng chào, khi ngự-giá đi ngang trong thành phố thời đều vỗ tay, kẻ ngã mũ, kẻ tỏ lòng tôn-kính, 10 giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự đến bộ-thuộc-địa, trước bộ-dàng có treo một lá cờ rồng vàng, 11 giờ rưỡi Hoàng-thượng ngự thăm quan Giám-quốc Millerand, trước khi ấy quan Giám-quốc có phái một viên lễ-quan, và hai viên quan hầu đều đến đón ngự-giá, và ở điện Giám-quốc có dinh lục-quân đóng hầu. Khi Hoàng-thượng đến điện, đội quân nhạc đánh-thổi chúc hạ, rồi viên quan sáu sung chức Giám-binh ở điện Giám-quốc là M. Lasnier rước Hoàng-thượng

lên điện vào nơi Sảnh đàn, có quan Toàn-quyển Long và quan Thuộc-địa Thượng-thờ Sarraut theo vào. Hoàng-thượng cùng đức Giám-quốc đều ngồi, rồi đức Giám-quốc dõ với Hoàng-thượng cảm tạ nước Đại-nam có công giúp-đỡ nước Đại-pháp, phụng Hoàng-thượng đáp-tạ. Đức Giám-quốc tặng Hoàng-thượng một bức thư hạng bắc-đầu bội-tinh. Rồi Hoàng-thượng ngự đến Khái-hoàn-môn (cửa này là ở đầu đường Elyssée làm từ năm 1806, bệ cao 49 m. 55, bệ rộng 44 m. 82, bệ dài 22 m. 10, ngày xưa ông Napoléon làm cửa này để kỷ-niệm chiêu-công, cho nên có đắp vẽ những tượng tướng sĩ binh-mã, và trong lòng cửa có khắc tên 360 ông đại-tướng), để viên mã vô danh tướng-sĩ, Hoàng-thượng để một cảnh hoa và một bức bản bằng bạc trong có khắc bốn chữ « Tú-linh-tiêu-biểu » bằng vàng. Lễ xong ngự về bộ thuộc-địa, trong khi đi, có quân mã-ky theo hầu, còn lính thành phố đều bày hàng hai bên đường bóng súng chào.

12 giờ quan Giám-quốc đến đáp lễ ở bộ thuộc-địa.

1 giờ chiều ngự-thiện ở bộ thuộc-địa.

5 giờ chiều Hoàng-thượng ngự đến tòa Đốc-lý. khi Hoàng-thượng đến quan Đốc-lý, các quan nghị-viên thượng-hạ-nghị-viện và các quan to ở trong thành-phố đều đến nghinh giá, có đủ quân đội và quân nhạc rất là tề-chính. Xe ngự vừa đến nơi thời quan Tổng-trần thành-phố và quan Quản-lý sở Cảnh-sát đều bận lễ-phục ra đón Hoàng-thượng vào căn nhà tòa Đốc-lý, quan Đốc-lý và quan Tổng-trần đọc lời chúc đại lược rằng: tình liên-lạc nước Pháp và nước Nam như một sợi dây càng ngày càng bền chặt. . . .Người Nam ngày thường vẫn có tánh hòa bình mà khi chiến-tranh thời có khí dũng mạnh, tư cách rất là xứng đáng, đã tỏ trong trận đại-chiến ở Âu-châu, cho nên ngày nay việc chiến tranh yên rồi, nước Đại-pháp nên hết sức đùm dắt nước Đại-nam về đường tiền hóa và cuộc hạnh phúc vân vân. Hoàng-thượng đáp lại rằng :

Kính trình quan Nghị-trưởng

Nay Quả-nhơn mà được vinh-hạnh bước vào trong chỗ xã-sân này, xem thấy các ngài tiếp đãi Quả-nhơn rất là ưu-hậu, Quả-nhơn là một vị Hoàng-đề ở Á-châu về nước An-nam, mà được làm một người khách của thành phố Pha-lê, rất là rụt-rở Quả-nhơn trong ngày nay, Quả-nhơn cũng đã thỏa được trong lòng ao-ước, xem ra thời rõ biết các ngài làm cho một

ngôi Thiên-lử ở Á-châu được thêm một sự gianh-giá ở tại Au-châu nầy nữa, Quả-nhơn lại càng thêm một sự cảm-giác trong các lời thanh tỉnh của các ngài đã thi-thỏ ở trước mặt Quả-nhơn, cho nên Quả-nhơn lay làm thâm-kính mà cảm-tạ các ngài.

Nay Quả-nhơn vào tại xã-sanh đây chiêm-nghiệm những các lẽ-lời thời Quả-nhơn lại sức nhớ bên nước An-nam của Quả-nhơn trong các xã-thôn đều cũng có một cái hương-đình trước nữa để phụng tự thần-linh, nghĩa là lấy thần-linh mà làm căn-bản cho các nền luân-lý, sau nữa để cho hòa-lý hội-hiệp đặng mà bản luận trong các lời hương-chánh cho được công-bình, nghĩa là lấy chữ công-bình mà làm căn-bản cho nên trật-tự, và lại để niệm yết những dụ, chỉ, từ, trát của Triều-đình công-bô cho đông dân tại các hương-đình ấy, xem lại trong xã-sanh ở đây cùng với các hương-đình nhỏ mọn của các xã-thôn bên nước của Quả-nhơn thời rõ biệt hai cái văn-minh của chúng ta, tuy là hình-thức có khác nhau nhưng mà nguyên-lý cũng một món vậy, cho nên Quả-nhơn cũng đã chiêm-nghiệm rõ ràng về lời tư-tướng cao thượng của người Âu-châu cùng người Á-châu cũng tương-tợ nhau về phần nhiều, tuy là ngày nay chia làm ra Âu, ra Á mặc dầu, chớ trước hết thời chúng ta cũng đều thọ trong một lời cựu truyền của Á-châu vậy, nhưng mà người Á-châu từ xưa nay chỉ chăm mà ngó lui, trông lên những các bậc tiên-bô đã giáo-dục cho mình mà thủ cố-lễ, để mà chuyên-vọng với tạo-hóa, chớ như người Âu-châu thời có can đảm chỉ ngánh mặt mà ngó tới, tìm cho ra các lời cơ xảo đoạt lấy thiên-công, cho nên sự văn-minh của Au-châu thiệt đã cực điểm, xem ra những sự văn-minh trí-xảo của Âu-châu cũng do bởi tâm-thần của người Đại-pháp khi xướng rồi thi hành trước để mà chỉ dẫn cho các dân-tộc khác đặng lên cho tới bậc cao, thời xem ra sự văn-minh của nước Đại-pháp cũng đã chói chói khắp cả hoàng-cầu. Như vậy thời mới rõ về lời tư-tướng của người Đại-pháp rất là lớn lao, cứ chăm lo một ngày tìm ra cho được mới sự mới, không bao giờ mà sờn chí.

Còn như nước An-nam của Quả-nhơn, tuy cũng có sự tư-tướng lớn-lao, nhưng mà vì một chữ quyền-luyện theo lời cổ-tục, xét lại lời cổ-tục Á-đông của chúng tôi cũng có lắm điều hay, không khi nào bỏ được. Xem từ xưa nay các bậc thượng-lưu bác-sĩ của nước Đại-pháp bảo-hộ nước của Quả-nhơn cũng

có nhiều ngài khen An-nam nói trong lời cổ-tục có nhiều điều rất hay rất tốt, mà lại đem lòng yêu chuộng những cổ-tục ấy mà không khi nào khinh bạc bao giờ, cho nên các ngài vẫn đem lòng quảng-đại mà truyền bá cho nước của Quả-nhơn những lời văn-minh mới, nhưng mà các ngài cũng bảo-tồn về lời văn-minh cũ của dân tộc trong bản-xứ, rồi các ngài lại lấy cái nền văn-minh cổ-tục của chúng tôi mà xây thêm lên một cái lầu văn-minh hiện thời để cho dân-tộc của An-nam chúng tôi cho chóng sự danh-vọng về tương lai, nên chỉ dân-tộc của Quả-nhơn với Quả-nhơn rất là thành phục về lời thông-minh quảng bác của các ngài rất là cao thượng mà am hiểu tình-thế, rồi các ngài đại tiên dẫn cho một cách có điều-hòa mà có trật-tự lắm. — Nay Quả-nhơn mà vượt biển qua đây, cũng vì một điều ân-ngãi, để mà cảm-tạ Pháp-đình, cùng cho gặp các ngài mà tỏ lòng thân-thiết và sau nữa đứng quan sát những các cách tài-năng mỹ-thuật của các ngài mà học thêm được cho để về lời đặc-diu dân trong nước lên lần mà theo lời văn-minh của thượng-quốc để cho được chữ Pháp-việt tương thân lâu dài, Quả-nhơn mà xuất dương qua tới quý-quốc đây là nơi quý-đình tại kinh-thành Pha-lê này : cũng ví như người đi tới chỗ chùa đền vậy, phàm những người mà đã bước đến nơi chùa đền : một là vì có lòng mộ đạo, hai là khẩn nguyện với thần-linh báo ứng cho những sự phước lành, khi con mắt đã rõ sự báo ứng cho được điểm lành rồi, thời lại càng say mê theo mùi đạo, cho nên ở bên nước Quả-nhơn có nhiều cái chùa đền đã mấy ngàn năm mà vẫn còn xinh tốt, người ta vẫn sùng thượng thành-kính liên niên cho nên sách xưa của Á-đông có chữ rằng : « Hữu thành tắc hữu thần », nghĩa là có thành kính với thần thời tất nhiên thần phải báo-hộ, chớ như dân-tộc An-nam cùng quả-nhơn rất là thành kính các ngài thời xin các ngài phải soi-xét những sự thành-kính mà phò hộ cho được chữ phúc lai họa khứ.

Nay Quả-nhơn đã bước chừng tới đây, mới trông thấy rõ-ràng trước mặt theo lời đại lượng mà khoan hòa của các ngài bên này làm cho Quả-nhơn thêm một sự quyền-luyện mà cảm động vô cùng. Quả-nhơn lại sức nhớ đến trong sử-ký của đức Tổ-bá của Quả-nhơn là Đức Đông-cung-anh-duệ-hoàng-thái-tử lúc ngài qua quý-quốc ở tại thành Pha-lê đây về trước năm 1787 lúc đó quý-đình cùng người quý-quốc tiếp đãi ngài rất là trân-trọng, những người gianh-giá và các tay bác-sĩ

của quý-quốc đua nhau mà rước ngài mà lại đem lòng thương-mền ngài, cho đến những tay họa-sĩ khéo nhứt họa ra chơn-dung của ngài mà để cho đến bây giờ.

Còn tại xưởng đồ sành hiệu Xa-vi giu sêores cũng đúc ra cái tượng của ngài bằng sành rất đẹp để tại quý-quốc mà lưu ý, còn những các tay kiêu-nga của quý-quốc cũng đua nhau sắp đồ trang phục như kiểu của ngài mà xuyên trước, lại với các nhà văn-chương danh-sĩ của quý-quốc lấy sự-tích của ngài để ra những bài ca vịnh, nay Quả-nhơn không giám sánh với ngài mà viên vọng trong các đều như thế, song Quả-nhơn chỉ ước nguyện một điều xin các ngài nhận lấy sự thành tín của Quả-nhơn đối với các ngài khi quả-nhơn đã từ già các ngài mà hồi cô-quốc thời xin các ngài đừng quên đừng bỏ Quả-nhơn là người có thiết nghĩa với các ngài.

Chớ như Quả-nhơn mà được lấy cảnh ngộ làm ri, là ví như một người ở thôn-giã ao ước mùi hoa thơm, nay đã được thưởng ngoạn một ngành danh-hoa rất là thơm-tho, dầu có trở ra về, mùi hương vẫn cũng cứ còn phướng-phất trước mặt.

Thời Quả-nhơn xin chúc cho các ngài thấy đều vinh-hy khương-thái và xin cảm-tạ các ngài tiếp đãi Quả-nhơn trong ngày nay, rất là thanh-tĩnh, quả-nhơn vẫn cứ ghi tạc là một ngày vinh-hiến của quả-nhơn ở tại xã-sành Paris đây, thiết là đáng làm một ngày kỷ-niệm cho quả-nhơn trong lúc đương thời vậy.

Hoàng-thượng đọc xong rồi, quan Khâm-sứ Pasquier dịch đọc bằng tiếng Pháp, ai nấy nghe đều cảm-dộng, vỗ tay đến ba bốn lần, đều nói rằng lời chúc-từ của Hoàng-thượng rất là hùng hồn, rất là cao-thượng, làm cho người nghe phải động lòng mà khen ngợi. Đoạn rồi Hoàng-thượng ngự lên tấn lầu trên, mỗi lần lên một tấn lầu đều có bạn nhạc công đánh nhạc và bạn đồng nữ hát, người đứng xem hai bên kẻ hàng ức hàng vạn. Mỗi lần người ta trông thấy long nhan đều reo lên chúc mừng, thật là một hội lớn, xưa nay chưa hề có bao giờ. Hoàng-thượng ngự đến phòng đãi tiệc, ngự phê vào tập Kim-sách, quan Đốc-lý lại cung tiêng một bức viên-kim-bài đề cung ký về thanh-diễn ngự-giá, lại tặng đức Đông-cung Hoàng-thái-từ một cái đồng-hồ vàng, Hoàng-thượng đáp tặng lại một đôi bình bằng bạc. Sáu giờ Hoàng-thượng ngự về bộ thuộc-địa, quan Thượng-thư Sarraut tâu rằng: ngày hôm nay Hoàng-thượng dự

lẽ nhiều nơi, e thánh-thẻ có moi. Hoàng-thượng đáp rằng : vẫn biết vậy nhưng vì thầy người quý-quốc nghinh-tiếp rất thành cho nên sinh ra tâm lòng hoan-cảm mà không biết moi.

Ngày 1 tháng 5 nhuận. — 12 giờ sáng ngự thiện ở vườn Bolongne, có mời quan Thượng-thor Sarraut, quan Khâm-sứ Charles, các quý quan, các quý phu-nhân và các quan hộ-giá đều dự tiệc.

Hai giờ chiều, quan Giám-quốc mời Hoàng-thượng dền ngự lâm trường đua ngựa. Hôm ấy cuộc đua ngựa thưởng giải nhứt dền 40 vạn francs. Khi xe ngự đi dền ai nấy đều tung-hô chúc mừng. — 5 giờ ngự về bộ thuộc-địa.

Tám giờ ngự lâm nhà hát Opéra xem hát tuồng Faust.

Ngày mùng hai. — Mười giờ rưỡi sáng ngự thăm nhà thờ Đông-pháp-trận-Vong-tướng-sĩ ở Nogent có quan Học-chánh Giám-độc củ Gourdon thay mặt nghinh-tiếp. Lại có quan Đại-tướng Joffre, quan sáu coi đạo binh Đông-pháp Julien, quan Tổng-trần Auterand, quan Hạ-nghi-viện Outrey, quan Nghị-trưởng thành Paris, quan sáu coi các đạo binh, quan Độc-ly và các quý-quan làm việc ở tòa Độc-ly, quan Linh-mục Guébriant cùng các quan Linh-mục ở Đông-pháp về, các quan Linh-mục ở bán-xứ đều dền dự lễ; đội lục-quân thứ 21 đứng hầu. Hoàng-thượng ngự vào nhà lầu bằng ngay trước bia Kỷ-niệm, quan chánh hội Gourdon tâu rằng : Đây là đại Kỷ-niệm 3.000 nghĩa-sĩ ở Đông-pháp đã vì nước Pháp bảo tồn quyền bình đẳng và công-ly mà tử trận, hôm nay Hoàng-thượng dền đây thăm-viên, hình như trông thấy cái hào-quan hiền-nghĩa của dân tộc bán-quốc đã chói-sáng ở đất phương Tây vậy. Hoàng-thượng đáp tạ rồi liền ngự dền trước bia để một cành hoa, rồi quay lại đòi với các quý-phu-nhơn hội Hồng-thập-tự mà ủy tạ ; sau hết ngự vào nhà thờ nghĩa-sĩ đặt một cái biểu bằng bạc trong có khắc năm chữ : « Việt-Nghĩa-Hích-Au-Thiên » bằng vàng. Đoàn rồi Hoàng-thượng ngự dền viêng dằng Kỷ-niệm của giáo-dân thuộc-địa. Khi ngự hồi-loan, quân đội hai bên đều bồng súng chào.

Mười hai giờ, phụng sắc thiết-yên ở nhà hàng cơm lớn Boulogne, mời các quan Thượng-thor, các quan Thượng-trưởng, các quan Thượng-thor thuộc-địa củ, các quan Toàn-quyền, Khâm-sứ, Thông-sứ, Thống-đốc củ, quan Toàn-quyền Long, quan Khâm-sứ Pasquier, quan Đông-các đại-thần, cùng các quan văn-vô hộ-giá cộng là 130 vị. Trong hội áo xiêm một trường chủ khách, thật là vui-vẻ rực-rỡ vô cùng. Yên rồi ngự về bộ thuộc-địa.

Tám giờ chiều ngự đèn dự yến ở điện Elysée có quan hộ giá đại-thần và các quan văn-võ hộ giá đều dự tiệc. Khi tiệc gần xong, quan Giám-quốc có đọc bài chúc từ như sau nầy :

Tàu Hoàng-Thuợng,

Từ khi Hoàng-thuợng kinh quá tới thành Marseille cho tới cả lúc ngài ngự ở lại du lãm trong nước tôi, thời dân trong nước tôi đều nghinh-tiếp ngài hết lòng kính-trọng, như vậy thì Hoàng-thuợng rõ tình chân tâm của người nước tôi. Ban đầu thiết lầy làm mừng mà được hoan-nghinh ngài là một vị đề-vương, quân lính rất là tôn-kính ; chúng tôi vẫn nhớ rằng suốt trong bốn năm hữu sự đều có quân-lính Ngài giúp-dở ngày nay còn nhớ hình-dạng lanh-lợi, chí-khí, gan-đỏm của lính Ngài. Chẳng khi nào Pháp quốc quên được rằng trong lúc chiến-tranh nước Bảo-hộ cũng có nhờ con-cái nước An-nam đều nỗ-lực đem thân qua giúp để cự-dịch cùng quân nghịch-tặc cho thắng nghĩa công-lý văn-minh.

Trong lúc chinh-chiến cũng vậy, mà nay đã thái-bình cũng vậy, Chánh-phủ dân chủ nước tôi và cả nước tôi đều đem lòng tin-mên Hoàng-thuợng.

Cái chánh sách đã lâu nay nước tôi thời tỏ ra trong các chỗ thuộc-địa và Bảo-hộ, thế nào thời cũng đã nhứt định.

Đã một niêm theo mục-dịch Quốc-sử di truyền, là đem nghĩa công-bình và bảo toàn mà thi-thỏ cho các dân-tộc đã gởi tánh mạnh cho nước tôi. Vẫn là chánh-sách tự-do, kính giữ điển lễ tôn giáo và phong-tục của các dân-tộc đó ; cốt giúp sức mở mang về đảng tinh-thần, luân-lý, về lời sanh-hoạt, thanh-cường, để Pháp-việt ven nghĩa đồng-tâm hiệp-lực. Ấy chỗ nào có ngọn cờ của nước tôi bay phất-phơ, thời đều thi-hành chánh-sách như vậy. Ngày nay chánh-sách đó đã làm cho được kết quả rằng Pháp-việt đã rõ tình tương-thân, tương-ái, đã rõ rằng một chánh-sách có giá trị vậy.

Từ ngày 27 Novembre 1787, là ngày một vị Liệt-thánh của Hoàng-thuợng đã ký hòa-ước với Pháp-lang-vương, cho tới bây giờ, hai nước chúng ta cũng đã nhiều khi có lập tờ đồng-thuận. Thế mà tình tương-thân càng ngày càng mặn-nóng, làm cho sự giao-thiệp hai nước lại là thân-mật hơn là nghĩa vầu-tự đặt trong cái hòa-ước.

Ngày nay Ngài Ngự-giá như Tây, ngày nay chúng tôi được hầu thánh nhân ở chỗ này, lại thêm một chứng cứ rõ ràng về tình tương tín của nước Ngài và nước Bảo-hộ.

Người Tây chúng tôi cũng đã biết rằng Dân tộc An-nam là một Dân-tộc thông minh, có trí suy nghĩ, siêng-năng ham học, chúng tôi cũng đã khen ngợi cái văn-hiến của nước Ngài di truyền mấy ngàn năm rồi, mà hiện bây giờ trường Viên-đông thư-quán vẫn tìm tôi để giữ gìn các sách vở xưa và các cổ tích còn lại. Còn phần dân Ngài thời cũng mau biết rằng nước Pháp qua giúp nước Nam là chủ ý cốt giúp cho trong ngoài an-tĩnh, cho được thái-bình thanh-vượng, mới mang đạo lộ, lập thêm học-đàng, thương gia, nói tóm lại là cốt đem cái tài lịch duyệt và cái thế lực của nước tôi để mà giúp trợ cho nước Nam, cho được ích chung cả hai nước.

Tôi thiết tưởng các lời tôi mới tâu đây, chắc rằng cũng hiệp một ý kiến với Hoàng-thượng. Hoàng-thượng thiết là một người bạn thành tín của chúng tôi, xưa Đức Hoàng-khảo vẫn là chí thân tình với nước Pháp, ngày nay Hoàng-thượng kẻ thù, thiết là xứng đáng, thiết là theo gương quý báu của đức Tiên-Hoàng.

Vì vậy cho nên lúc nước tôi hữu sự, thì Hoàng-thượng hiểu ngay rằng phần nghĩa vụ nước Ngài đáng làm thế nào. ngày nay đã Khải-hoàn, Ngài lại Ngự-giá qua đây thăm nước tôi, thế là tỏ thêm lòng thành tín của Ngài; ý kiến Ngài thiết là minh viễn, châu đáo, ấy cũng vì các ý kiến đó nên ngài đều hiệp ý với Chánh-phủ Bảo-hộ về các việc đã thi hành trong nước Ngài.

Tôi xin thay mặt Pháp-đình và cá phần riêng tôi nữa, mà bưng chén rượu này kính mừng Hoàng-thượng, chúc dân tộc ngài được phước cường thịnh, chúc hai nước tình nghĩa lâu dài, vì cùng nhau trong lúc nạn nan; nên ngày nay về sau lại càng gần gũi sát dao vậy. Quan Giám-quốc đọc xong, phụng Hoàng-thượng đáp chúc rằng :

Kính khải Giám-quốc điện-hạ.

Từ xưa đến nay ở trong lịch-sử của An-nam tôi, các vị Đề-vương chưa hề xuất dương bao giờ, lần này là thứ nhất Quả-nhơn vì một sự đại ngài mà việt-hải đi đến đây là một nước mẹ của nước Nam tôi : là quý Đại-pháp, quý-quốc là một nước rất gianh giá, rất văn-minh, rất nhơn-từ ở trong Hoàn-cầu mà lại bảo-hộ nước tôi làm đều ân-hậu, cho nên Quả-nhơn thay mặt toàn-dân mà cảm-tạ Quý-quốc.

Trước khi đức Hoàng-khảo của Quả-nhơn đã sắp đi tới Quý-quốc mà tỏ lòng giao-hảo của Quý-quốc với lệ-quốc đã đèn một thì rất dài trên một trăm năm nay, song rủi-ro đức Tiên-hoàng-khảo băng sớm, nên chi không được như nguyện của ngài.

May nhờ lòng Quý-quốc nghĩ sự giao-hảo của hai nước đã lâu, mà nhớ đèn đức Tiên-hoàng-khảo là chí-tình thiết-nghĩa với Quý-quốc, có lòng thành-tín với Quý-quốc, cho nên tôn Quả-nhơn tức Đề-vị, để mà quảng-trị dân trong nước, cũng lấy sự thành-tín mà đòi với Quý-quốc về sự ngoại-giao. Cho nên Quả-nhơn noi theo gương của đức Hoàng-khảo mà thi-thò những các đều hay của Ngài; Quý-quốc đã xem-xét rõ, nhưng mà Ngài chỉ cốt-yêu là một sự cho mục-kích Quý-quốc mà diện-yết Pháp-đình, cho nên Quả-nhơn tuân theo ý đó mà ngày nay được thành tựu.

Kính khải đức Giám-quốc và chư vị chánh-phủ, từ khi Quý-quốc lập Quả-nhơn mà kê-thừa cho Liệt-thánh Triều-nguyên cho tới bây giờ, nhờ các bậc Đại-biểu của quý-quốc bảo-hộ tệ-quốc, tuân theo tôn-chỉ quý-đình, tán-trợ quả-nhơn mà đồng-tâm hiệp-lực với quả-nhơn chăm lo về đảng tiền-bộ cho quốc-dân, cùng lo cho hoàn-toàn về lời Pháp-việt tương-thân được lâu-dài mà hưởng chung sự lợi quyền cho bền-chắc, nên chi vừa rồi tệ-quốc đông-dân tuân theo lệnh quả-nhơn đưa nhau sang tại quý-quốc đây mà xung đột chỗ chiến-trường để mà đền-bồi một sự ân trước quý-quốc đã giúp cho Đức Gia-long Thê-tổ-cai-hoàng-đề được khôi-phục lại cơ-đổ, sau nữa cũng trông nom quý-quốc ban cho tệ-quốc quân-dân được những sự vinh-hạnh cho khỏi thua kém các nước ở tại mặt Á-đông.

Còn những sự quý-quốc đã khai hóa cho tệ-quốc trong các lẽ-lời trong mấy mươi năm nay biết bao nhiêu là kẻ kiên-thức có thêm được sự thông-minh quảng-bác ra nhiều, sự sinh-hoạt càng ngày càng hơn, không những nhờ quý-quốc được rửa mà thôi, mà quý-quốc lại thể tất tánh-tình mà đem lòng âu-yêm nữa.

Bởi vậy cho nên trong cơ-hội ngày nay, các nước lớn, nhỏ, thấy đều xao động mà hy-vọng cho việc hiện-tình, cho việc tương-lai, nhưng mà về phần tệ-quốc, từ thượng-lưu cho đến hạ-lưu, cứ yên-lặng không vấp, không đụng gì trong sự phi-pháp, là chỉ vì tại một sự luân-lý của tệ-quốc trong đông-dân không khi nào thay đổi. Vả lại quý-quốc là một nước rất là quảng-dại về lời ân-trạch, cho nên để nhờ sự cao-minh của

quí-quốc soi-xét cho, rồi quân-dân của tề-quốc cũng sẽ trông thấy được hạnh-phúc, cho nên trước hết Quả-nhơn phải đem Đồng-cung-hoàng-thái-tử Vinh-Thụy mà phú-thất nhờ ơn quí-quốc tạo-thành cho, giáo-dục cho,ặng trăm năm về sau nòi nghiệp cho Nguyễn-triều được vững-bền mà sự giao hảo của nước Nam với nước Đại-pháp lại càng thân-mật hơn nữa, Quả-nhơn đây rất có lòng tôn-kính rất thành-tín quí Pháp-đình, không có lẽ gì mà tỏ rõ ra cho bằng về sự đem con mà ký-thất cho quí-quốc, một là tỏ được sự thành-kính của Quả-nhơn đối với mẫu-quốc, hai là lo về sự tương-lai cho dân trong nước theo cái văn-minh tôn-chỉ của quí-quốc mà tiên-bộ cho có trật-tự, thời cái nhờ ơn quí-quốc tạo phúc cho tề-quốc quân-dân về lời tiên-đó là thỏa nguyện của Quả-nhơn ở đó.

Quả-nhơn trông thấy ngày nay quí-quốc chánh-phủ với quí quô-dân tiếp đãi Quả-nhơn rất trọng thể như thế này, thiệt là lay lăm cảm động mà rất vinh-hiến cho Quả-nhơn trong một thời-đại lịch-sử của tề-quốc chưa hề có bao giờ; nay Quả-nhơn được vinh-dự vào giữa chư-quí-vị đây, Quả-nhơn là một người thiết-nghĩa, chớ không phải là một người khách của chư quí-vị, vậy nên Quả-nhơn lấy sự nhiệt-thành mà chúc quí Đại-pháp là một nước quí-mô đẹp đẽ mà quảng-đại hơn-từ cho được vững-bền muôn năm mà được độc chiếm hoàn-cầu đệ-nhứt gianh-giá.

Quả-nhơn lại kính chúc Đức Giám-quốc Điện-hạ cùng quí Phu-nhơn phúc thọ vô cùng, cùng chúc quí Triều-đình trường trị Cửu-an, chúc cho chư quí-vị vinh-hy khương-thái, lại chúc quí Đại-pháp quốc-dân hàm tấn phú thử. Quả-nhơn lại chúc cho quí-hữu của Quả-nhơn là quan Thuộc-địa Thượng-thor Albert Sarraut ngọc-thể khương-cường, dặng mà thi-thỏ những các chánh-sách hay ở tại các nước Bảo-hộ và Thuộc-địa của quí-quốc, được cho các chúng-tộc trong mây xir đó khỏi về sự tương-tàng tánh-mạng, cho an-ôn được như mây năm nay của chúng ta đã hiệp ý nhau mà gìn-giữ thấy đều yên lặng.

Nay kính chúc

Hoàng-thượng đọc rồi cứ tọa đều vô tay tỏ ra ý vui mừng. Sau cùng Hoàng-thượng tặng đức Giám-quốc một cái lư-hương và một đôi độc-bình bằng bạc khảm vàng, tặng bà Giám-quốc một cái kim-bội và găm lụa. Tiệc xong ngự về bộ Thuộc-địa.

Ngày 3. — Các lễ lớn làm xong, các quan hộ-giá tùy-giá đều mặc thanh-phục đến nơi Hành-tại ở bộ thuộc-địa làm lễ khánh-hạ.

Ngày hôm ấy học-sanh Annam là Nguyễn-hữu-Giải, Thân-trọng-Hậu, Hồ-đắc-Dy (ba người ấy đều đậu tú-tài tây) và Võ-diên-Sanh đều đến hành-tại xin lạy chúc mừng.

Ngày 4. — Buổi chiều Hoàng-thượng ngự thăm nhà riêng quan Thượng-thư Sarraut.

Ngày 5. — Mười hai giờ sáng đãi tiệc quan Thượng-thor bộ Học, Thượng-thor bộ Thuộc-địa, quan nghị-trưởng hạ nghị-viện, các quý quan và quý phu-nhơn ở bộ Thuộc-địa, cả thảy là 20 vị. Đến chiều ngự xem các công sở trong thành phố.

Ngày 6. — Buổi sớm ngự thăm quan nguyên Khâm-sứ Charles và quan Toàn-quyền Long. Hai giờ chiều nhà hát Edouard có mở cuộc hát để trợ cấp cho học trò Đông-pháp. Hoàng-thượng ngự xem sắc cho 2000 francs.

Ngày 7. — Buổi sớm sứ-thần của đức Giáo-Hoàng La-mã phụng mệnh đến yết kiến Hoàng-thượng.

Ngày hôm ấy 10 giờ sáng quan Phụ-đạo Lê-nhữ-Lâm phụng mệnh dẫn đức Hoàng-thái-tử đến nhà học số nhà 95 phố La Bourdonnais, nhà ấy thuê tiền 2 vạn francs một năm, có quan nguyên Khâm-sứ Charles và Phu-nhơn cùng ở để trông nom, và có mẹ Vinh-Cẩn cùng viên tư-đẳng thị-vệ Hồ-Trình viên ngũ-đẳng thị-vệ Hoàng-Đổng theo hầu.

Hai giờ 22 phút buổi chiều, Hoàng-thượng cùng quan Thượng-thor thuộc-địa, quan Khâm-sứ Pasquier và các quan hộ-giá đi xe lửa đặc-biệt từ gare Orléan để đến thăm nhà ông Quận-công Duc de Talençay.

Sáu giờ rưỡi đến gare Blois, ông Công-tước ra rước tận gare, Hoàng-thượng ngự xe hơi đi tám giờ rưỡi đến nhà, (ông Công-tước là con cháu của công-thần khi trước, nhà ấy làm từ năm 1540, quy-chê trán-lệ, trán-thiết trang-hoàng, đủ cả đỉnh đai lâu tạ, thiết là một nhà hào-phú ở nước Pháp. Được nghe tin Hoàng-thượng giá ngự, ông nhớ đến sự-nghiệp của tổ-tiên mình ở về hồi đề-quốc ngày xưa thì có lòng cảm-mộ mà ân-cần tiếp-rước một vị thiên-tử đời nay vậy. Ngày hôm ấy Hoàng-thượng ngự đến ông có mời các vị quý-tước cùng các phu-nhơn đều đến hầu).

Đêm hôm ấy ngự tiệc ở nhà ông Công-tước, lính hầu đều mặc theo phục thức lời cổ (áo sắt vàng vòng đỏ) đồn nhạc cũng theo lễ đề-vương rất là long trọng, 11 giờ đột hoa pháo, (hoa pháo có cái đáng giá 15.000 francs).

Ngày 8. — Ông Công-tước mời Hoàng-thượng ngự đền Chenonceaux để lãm cung điện của triều vua cũ ở trên sông Loire. Vì Hoàng-thượng có vi-giăng không đi, phái quan Đông-các-dại-thần, quan Tá-tôn-khanh Bửu-Phong đi cùng, quan Thượng-thor Sarraut, quan Khâm-sứ Pasquier.

Ngày 9. — Ông Công-tước dân một bức vẽ về tích vua nước Tây-ban-nha đền đó khi trước để làm kỷ-niệm, lại soạn hai bộ triều-phục của vua Napoléon I đã tặng cho các vị Công-thần nhà ấy khi trước đem ra dân ngự lãm.

Hai giờ chiều, Hoàng-thượng ngự xe ô-tô ra gare Blois, rồi từ gare ấy lại đáp xe hỏa đặc-biệt về thành Paris, 6 giờ đèn bộ thuộc-địa.

Ngày 11. — Buổi sớm đãi tiệc quan Toàn-quyền Long, quan Nghị-trưởng Thượng-ng nghị-viện, quan Hội-viên hội Hàn-Lâm và các quý-quan tất cả 16 vị, ở bộ thuộc-địa.

Ngày 12. — Hoàng-thượng ngự lãm thành-phò và các nhà buôn lớn.

Ngày 13. — Buổi sớm ngự thăm quan nguyên Toàn-quyền Rhome và sắc tặng một cái ngọc-bài trong bài có khắc bốn chữ « Phong-Công-Vĩ-Tích », có lời sắc ngữ bằng chữ nhỏ.

Hai giờ chiều Hoàng-thượng ngự tới thăm nhà học của đức Hoàng-thái-tử.

Ngày 14. — Buổi sáng ngự lãm trường bác cổ “ Musée Louvre ”.

Chiều hôm ấy có viên danh-y M. Letulle đèn chiêm yết và xin chẩn thăm ngự thể. Viên danh-y ấy tâu rằng : thánh thể được vạn-yên.

Ngày 16. — Buổi sớm, phụng sắc thương quan Khâm-sứ điện về thỉnh an Lưỡng-tôn-cung.

Mười giờ ngự lãm sở vạn-quốc-địa-dư. (Trong sở ấy có để tượng đức Đông-Cung-Anh-Dục-Hoàng-Thái-Tử và ông Bá-da-Lộc cùng các bán hòa-trước cũ). Khi ngự lãm có các người cháu của ông Nguyễn-văn-Thắng, Nguyễn-văn-Chân đèn chiêm-yết, phụng Hoàng-thượng ân cần hỏi thăm và sắc ban thưởng các hạng.

Chiều hôm ấy quan Thủ-tướng Poincarre đặc tiệc đề mời Hoàng-thượng, khi dự tiệc có các quan bộ-giá, các quan thuộc-địa, các quan Toàn-quyền, và các quan to ở bộ ngoại-giao.

Ngày 17. — Hoàng-thượng ngự đền nhà viên danh-y con của M. Letulle đề ngự lãm về cách lấy huyết xem bịnh.

Ngày 18. — Buổi sớm sắc tặng cho quan nguyên Toàn-quyền Beau một cái ngọc-bài (một mặt khắc: « Khái-Định An-tặng », một mặt khắc: « Minh-thù-hoãn-lược ») và có lời sắc ngự bằng chữ nhỏ. Chiều hôm ấy ngự đền nhà viên danh-y Aubourg đề ngự lãm về cách chiều kính xem bịnh.

Ngày 20. — Gặp ngày lễ Chánh-chung của Quí-quốc, khi 7 giờ rưỡi sáng, phụng ngự lãm đền trường duyệt-binh.

Ngày 21, 22, 23. — Các ngày ấy vì là ngày lễ, các công sở và các nhà buôn đều đóng cửa, quan Thượng-thư thuộc-địa mời Hoàng-thượng đi du lãm và thường cùng Hoàng-thượng thương thuyết việc nước.

Ngày 24. — Ngự lãm sở tài-chánh.

Ngày 25. — Buổi chiều ngự lãm sở Ngân-hàng-đông-pháp.

Ngày 26. — Ngự lãm cung Versailles (cung ấy là cung của vua Louis XIV, khi làm tôn hết năm trăm triệu francs, qui chề rất là tráng lệ. Bây giờ phàm những khi các nước hội-ngập và khi nước Pháp bầu Tổng-thống đều tập hợp ở cung ấy, thật là một nơi kiên trúc trước danh ở thành Paris vậy).

Ngày 27. — Ngự lãm viện Musée de Luxembourg. (viện này làm từ năm 1615 để làm cung cho bà Hoàng-hậu Marie de Médecis là vợ vua Henri IV ở. Bây giờ thời làm nơi thượng-ngập-viện).

Ngày 28. — Ngự lãm hội « Đông-pháp-bảo-trợ-học-hội » Hội này có quý quan làm danh-dự hội-viên, còn người bán-quốc Trung-kỳ, Nam-kỳ, Bắc-kỳ và người Cao-mên, Lào, hoặc người đã làm việc nhà nước, hoặc người còn đương lưu học cùng liên lạc nhau lập ra hội chủ nghĩa hội là cốt tư trợ nhau đùm-dắt các bất thiêu-niên lêu đàng tân-học. Nhà hội ở phố Sommerard. Ngày hôm ấy nhà hội lạc-thành, năm giờ chiều Hoàng-thượng ngự đền chủ tọa, có quan Thượng-thư thuộc-địa và quan đại-thần đi hộ-giá đều đến dự hội. Người trong hội tất cả 100 người. Viên hội-chủ đại biểu đọc bài chúc từ, viên ủy viên đọc bài biểu hạ chữ nhỏ đại lược như sau này :

« Thần dân bản quốc vừa Sĩ, Thương, Công, Nghệ trú ở đô thành nước Pháp xin cúi đầu tâu rằng : nay ngựa thầy ngự giá Au-du, mây lặn bể lặng, ngôi sao Nam-cực, chói rạng trời tây, chúng tôi rất lấy làm vui mừng, xin dân tỏ biểu chúc hạ. Chúng tôi trộm nghĩ rằng trị vì chôn thâm cung không bằng rộng xem nơi võ trụ ; việc lạ trong hoàn-hải, cũng đủ giúp đỡ chỗ kiên văn. Vì vậy các vị Đê-vương, có khi tru cần mà lại có khi du lãm, nhưng mà tám ngựa Châu-vương, xa giá còn đi trong xích huyện ; sáu rồng Hán-đê, ngự du chưa ra khỏi trường thành, hơn được người xưa ngày nay mới thấy.

Khâm-duy Hoàng-đê-bệ-hạ : Đức huy tỏ-rạng hai vùng, chí-khí lao-lung tám cõi, tính bé viên giá, trọn nghĩa giao-lân, được tin danh đô sắp mở đại-hội, bèn sửa sang Pháp giá và tuyên-triệu Đông-cung, cỡi tàu sang đèn Au-Châu, lên bộ viên thăm Quý-quốc, ba thần giúp thuận, bề giao-long gió-lặng trời-êm, quốc hội vui mừng, dâng cánh-tắt hoa-chào, cõ-rước.

Chúng tôi du học phương xa, mưu sanh đất khách, những tướng chim xa núi Ngự, lòng tôn thân muôn dặm chín tầng, may đầu rồng đáng trời tây, ngoài mộng-tướng nghìn năm một hội, thỏa dạ chiêm y, vui mừng không xiết, xin dâng biểu chúc mừng ».

Khi đọc rồi Hoàng-thượng trả lời ủy đáp và ban cho 5.000 francs. Các quan hộ-giá cũng có trợ-cập. Đoạn rồi Hoàng-thượng ngự về bộ thuộc-địa.

Hội ấy có cung-tiền một bức ngựa dung chiêu-dại. Viên hội-trưởng là M. Cao-văn-Liên hiện làm chức Kỵ-sư, viên phó-hội-trưởng là M. Nguyễn-xuân-Giác luật-khoa tiên-sĩ hiện làm chức luật-sư tòa thượng-thẩm Paris.

Tháng sáu, ngày 1. — Bảy giờ rưỡi sáng, ngự-giá đáp xe lửa đặc-biệt từ gare de l'Est đi thăm thành Verdun, các quan hộ-tùng đều đi theo. Tám giờ đi đến sông Marne (chỗ này là chỗ quân nước Phổ tàn phá, quan thượng-tướng Joffre đã từng được trận ở đây), Mười một giờ rưỡi xe đến gare Verdun, ngự đến nhà hàng cơm lớn trú-tất và ngự-thiện. Hai giờ chiều ngự xem tòa Độc-lý thành Verdun, trước tòa có để bốn khẩu đại-bác, trên lầu treo các hạng cờ, gươm và máy-day đều là quân tướng các nước khi du lãm tặng cho thành ấy để làm Kỷ-niệm, phía tả dựng một cái bia để Kỷ-niệm chiến công. Khi Hoàng-thượng ngự lãm trên lầu, viên Độc-lý có tuyên đọc về

sự tích thành ấy, đọc xong, Hoàng-thượng sắc tặng một cái đại hạng kim-khánh và ngự phê vào kim-sách, các quan hộ-tùng cũng lần lượt ký tên vào. Tòa Đốc-lý ấy, có dân Hoàng-thượng một hộp bánh để tỏ lòng thành. Đoạn rồi Hoàng-thượng ngự thăm mộ-địa các tướng-sĩ trận vong, hai bên đều có giảng lính hầu, Hoàng-thượng đèn tặng một cành hoa bằng đồng, đội quân nhạc thổi kèn điều vắn, tiếng nhạc rất là thê thảm. Lễ xong Hoàng-thượng ngự về nhà hàng cơm.

Thành này ở trên sông Meuse, là then chốt cho mặt Đông nước Pháp, vì vậy binh nước Phổ giặc lòng đánh phá, tàn hại rất nhiều, nhờ có ông tướng Galliani liêu minh giữ thành, và quan thượng-tướng Bétain chông chống trăm trận mà quân Phổ không thể nào lấy được. Kể tất cả những người vì thành ấy mà chết đến 42 vạn người, ấy là không kể những người không biết tên và quân lính giặc nữa. Nhưng chỉ tìm thấy được thấy 8 vạn người, còn bao nhiêu thời chôn thân ở đám lửa binh. Than ôi ! số đây biết bao nhiêu tánh mạng, chôn trong một mảnh cỏ thành, kia ai gây họa binh-đao nên nông-nổ thê. Nhưng khá khen thay tâm lòng ái quốc của người Pháp ! thà chết mà giữ được quốc-thổ còn hơn sống mà phó cho nước ngoài. Hiện bây giờ thành-quách lâu-dài phá tan gán hệt, sửa sang chính-đồn lại tất vài mươi năm mới được hoàn tụ như xưa. Ai đi ngang tới xứ này trông thấy cụm cỏ-thụ tiêu điều, mảnh hành vân lát-đất, cũng động lòng cảm khái mà than rằng : phạm hưởng hạnh-phúc văn-minh càng nhiều thời chịu thảm họa văn-minh càng lắm. Ôi ! phúc và họa có phải là số tuần hoàn như thế ư ? Không thể thì có sao cuộc hòa-bình ở trong đời khó định vậy.

Ngày 2. — Buổi sớm ngự lâm đài Verdun.

Thành ấy dài 11 Km, có hạm di thông dưới đất, trên thời đắp thành một cái núi đất, trong hạm có chỗ rèn đúc, có phòng ngủ, có chỗ hội nghị, có chỗ diễn tập, và điện đăng, điện thoại, khí cơ, v. v. Mỗi cửa thành đều có xây lỗ súng để bắn ra ngoài, lính thường tụ 4000 người, lương thực cũng nhiều, cứ như lời viên quan tư nói thời khi có việc, dân bản xứ vào đây ở có thể ăn được 4 tháng, khi Hoàng-thượng ngự lâm có ngự phê vào thủ sách.

Sớm hôm ấy lại ngự lâm nhà đại-giáo-đàng.

Nhà ấy cao lớn và rộng, thiết là một nơi kiến trúc có tiếng nhưng bây giờ đã bị quân giặc tàn phá đổ nát. Trong nhà có một cái bia đá ghi tên đức giáo-chủ Saint Saintin I, mà không ghi thuộc về năm nào, chỉ biết rằng từ đức giáo-chủ thứ V thuộc về năm 457 đến đức giáo-chủ thứ 107 thuộc về năm 1914, thế thì nhà ấy dựng lên đã được 1457 năm rồi. Ôi ! một nền giáo đàng đã lâu năm như thế, công trình kiến trúc đã to lớn như thế, mà bây giờ người Đức nở lòng tàn phá thực là tội với cuộc văn-minh của thế giới vậy.

12 giờ ngự về nhà hàng-cơm ngự-thiện.

1 giờ chiều ngự lãm các nơi chiến-trường.

Nơi chiến-trường ở về dọc núi đều bị quân Phổ tàn phá, cỏ cây khô héo, đá sỏi gập ghình, nghinh ngang những tảng sắt đứt gãy nằm trên đàng, có chỗ gò cao mà búng thành hào hồ, có chỗ đôn lúy mà hóa ra đất bằng, ấy là vết thương sừng đại-bác quân Đức.

Hoàng-thượng ngự vào đồn Tavannes và đồn Vaux.

Hai đồn ấy đều đào hào dưới núi mà xây thành đồn, cơ quan rất là bí hiểm, nhưng mà đều bị quân giặc đánh chiếm, có tảng sắt ớn đến 4, 5 thước vuông tây cũng đều bị gãy đứt. Bên tả có một cái đồn bị đạn bắn sụp, quân lính đều chết đứng, chỉ thấy những đầu súng mũi gươm bó trên mặt đất thành hàng thành ngũ, bây giờ dựng mộ tháp ở trên để làm kỷ-niệm, *non sông tàn nát như tượng, nên công một tượng nát xương muôn người*, thật là cái cảnh tượng đáng đau lòng, xót dạ vậy, trông thấy cái cảnh tượng thời đủ biết binh lực binh khí của người Phổ, nhưng mà cũng biết được cách dụng binh và lòng dân của nước Pháp, vì người Pháp có tài dụng binh và dân hết lòng thương nước, cho nên tàn hại đến thế mà quốc thổ vẫn giữ được.

Hoàng-thượng ngự lãm nhà hội lãm phúc, sắc cho tiền bạc và các quan viên hộ-tùng đều có trợ cấp.

Nhà hội này làm ở trên núi, lập hội phái người tìm những hài cốt người chết, đưa nhà thờ thờ đức Thiên-chúa, bên tả, bên hữu thờ để những quan-tài chứa đầy những xương người. Người hội-viên có kể rằng : mây vạn người chết và bị thương, người sống đã không còn một miếng da lành ; người chết lại không có một lóng xương nguyên. Hiện đương tìm những di-hài đem về qui trí một chỗ sẽ làm một nơi mộ-địa lớn để an ủy những linh hồn đã vì công lý mà liêu mình.

4 giờ rưỡi ngự về nhà hàng cơm, 5 giờ rưỡi đắp xe lửa về Paris, 8 giờ rưỡi ngự thiện ở trên xe, 11 giờ về đền bộ thuộc-địa.

Ngày 3, 4, 5. — Mấy hôm ấy, Hoàng-thượng ngự lãm các thắng cảnh thành Paris.

Ngày 6. — Buổi sớm ngự lãm xưởng làm đồ sứ.

Ngày 7. — Sắc định đèn ngày 14 lìa thành Paris qua Lyon để xem phong cảnh rồi về Marseille, ngày 19 sẽ đắp tàu Angers về nước.

Ngày 8. — Quan hộ-giá Đông-các-dại-thần xin phép một tuần lễ để đi qua nước Italie thăm đức Giáo-hoàng La-Mã rồi sẽ trở về thành Marseille hậu giá. Hoàng-thượng chuẩn cho và gởi một cái kim-khánh tặng đức Giáo-hoàng. Lời sắc ngự chữ nho dịch ra như sau nầy :

Hoàng-Đề nước Đại-nam sắc : đức Giáo-hoàng La-Mã là phụng về nhứt tôn Giáo-chủ, người bán-quốc tín theo vắn nhiều, nay Quả-nhơn giá ngự Pháp-đình để tỏ tình hòa-hảo, quan hộ-giá đại-thần Đông-các-dại-học-sĩ Phước-môn-bá Nguyễn-hữu-Bãi thỉnh mạng qua quý thành để cung chiêm thánh tích. Vậy sai đem theo tặng một ngọc-thánh tời đại-hạng và thủy-anh, để tỏ hảo-tình và làm kỷ-niệm. Khâm-thứ.

Ngày 9. — Ngự lãm đại-thương-cuộc Lafayette.

Ngày 11. — Sắc thâu xếp những đồ ngự-dụng chờ đèn ngày chớ về thành Marseille.

Ngày 12. — Sắc đức Đông-cung-hoàng-thái-tử ở lại học khôi tông-giá, còn quan Phụ-đạo Lê-nhữ-Lâm xin tông-giá đèn thành Marseille, Hoàng-thượng chuẩn cho.

Ngày 13. — Ngự chế lời lưu tạ, sắc dịch ra đăng báo, cho mọi người đều biết. Cung dịch như sau nầy :

« Quả-nhơn vì quốc-vụ, lân-tình, vượt trùng dương qua Quý-quốc, được Triều-dinh và quốc-dân quý-quốc hoan-nginh, cái thanh tình long tiếp không xiết cảm mến, nay mọi việc đều thanh thỏa, sắp đèn ngày về Nam, vậy có vài lời công-bồ, để đồng nhơn Quý-quốc đều biết tâm lòng cảm tạ của Quả-nhơn trong khi về nước.

Paris le 5 Août 1922

Ngự phê : Khải-Định »

Ngày hôm ấy 11 giờ sáng quan quý Giám-quốc đặc tiệc tiền hành

mời Hoàng-thượng ngự tiệc, đức Đông-cung-hoàng-thái-tử cùng các quan hộ-giá đều dự tiệc. Chiều hôm ấy các quan hộ-tùng được thưởng các hạng mây-day, đều tới hành-tại làm lễ bái-tạ. Hoàng-thượng sắc cho đeo và chờ khi hồi-loan sẽ cho bái-tạ.

Các quan được thưởng mây-day như sau nầy :

Quan Đông-các-dại-thần được thưởng Bénin thượng hạng. Văn-ban hộ-giá : quan Tá-tôn-khanh Bửu-Phong ; quan Ngự-tiền thông-sự Thái-văn-Toán ; Võ-ban hộ-giá : quan Quán-lãnh-thị-vệ Bửu-Trác, quan Thông-chê Nguyễn-hữu-Tiền được thưởng Ngủ-hạng Bắc-đầu-bội-tinh.

Quan Phụ-đạo Lê-nhữ-Lâm, quan nội-các thừa-chi Nguyễn-cao-Tiêu, quan Ngự-tiền-thư-ký Hồ-đắc-Ứng, quan Thị-giăng Trần-Đức, quan Phán-sự Lê-thanh-Cảnh, đều được thưởng Hàn-lâm bội-tinh hạng nhì. Quan Lang-trung-cán-tín Lê-minh-Điều, Tứ-đăng-thị-vệ Hồ-Khoa, Ngũ-đăng-thị-vệ Võ-văn-Mại, Lê-khắc-Chí và Nguyễn-hữu-Duyên, ngoại-khoa-y-chánh Nguyễn-Nghĩa, Hành-tầu Nguyễn-Thúc, đều được thưởng Bénin hạng năm. Nội-các-tu-soạn Phạm-xuân-Hiến, Bác-phẩm cán-tín Nguyễn-Tín đều được thưởng An-duân bội-tinh hạng năm, Tùy-phái Nguyễn-văn-Hồ, Nguyễn-đắc-Vọng, Lê-Bút và viên thư-ký của quan Hộ-giá-dại-thần Trần-Tùng đều được thưởng mây-day d'Honneur hạng nhất.

NGŨ - GIÁ - NHƯ - TÂY - KỲ

QUYỀN THƯ TU

Từ thành Paris hồi-loan, đến đại Giá về Kinh-thành

Tháng 6, ngày 14. — 8 giờ sáng, phụng Hoàng-thượng đi xe-hỏa đặc biệt, từ gare de Lyon thành Pha-lê Hồi-loan. Các quí quan ở Pháp-dinh, đều đưa đến gare, có một đạo quan binh, bày hàng mà tòng Giá. Khi xe đi có phát súng và đánh nhạc.

Thành Pha-lê ở trên sông Seine, là một cái thành lớn nhất trên đại-lục Âu-châu, lâu đài đẹp, kỹ-nghệ khéo, thiết khó mà biên vẽ ra cho xiết, nên chỉ người Âu-châu cho Pha-lê là một cái du-lạc-trường lớn. Ngày nay chánh-trị trong nước, về quyền các bậc nghị-viên và các quan Thượng-thư, tư tưởng cũng mỗi ngày một mới, nhưng xem các nơi trước danh : về kiến-trúc cao lớn ở trong thành, như là viện Musée Louvre, viện Musée Luxembourg ; về thắng tích danh giự như là cửa Khải-hoàn-môn (l'Arc de Triomphe), tháp Ai-văn (tháp xưa của nước Egipte, xây bằng đá có vân, cao 22 m., trên khắc chữ cổ-văn nước Egipte, năm 1836 vua nước Pháp đánh nước Egipte chớ về, dựng ở Place de la concorde), và những chánh sách phú-cường, đều từ các đảng Đê-Vương đời xưa gây dựng lên, bày đặt ra, đã nhọc lòng gần sức xây nên cái nền rất vẻ-vang, rất bền-vững cho dân tộc này, người đời sau chẳng qua nhận mà sửa-sang thêm, giữ-dìn lại mà thôi. Lên tháp Tour Eiffel (làm bằng sắt, cao 300 m. quan Bác-sĩ Eiffel làm ra) mà trông quanh, xem phong-cảnh thành Pha-lê bày ra trước mắt, người hữu tâm thê đạo, ắt cũng băng-khuảng vì tâm lòng hoài cổ vậy.

Ngày ấy, phụng Hoàng-thượng hồi-loan ngồi trong xe trông về thành Pha-lê có ngự vịnh một bài thơ, xin cung dịch như sau này.

*Đó hội Pha-lê tiếng gọi rằng :
Cầu, đài, lâu, các vẻ đâu bằng ;
Cung đến Đê-quốc trông còn đó ;
Ba cô in màu thướt trước chẳng ?*

12 giờ trưa, phụng ngự-thiện ở trên xe.

4 giờ chiều, đèn thành Lyon, phụng Hoàng-thượng trú-tất ở Hôtel terminus, các quan văn-võ hộ-giá và một viên Nội-các, ba viên Thị-vệ theo hầu, còn thời ban cho xưởng Marseille trước để chờ hậu Giá.

Ngày 15. — 10 giờ sáng, ngự lãm nhà máy dệt tơ Henry Bertrand ở Lyon.

Nhà máy này rộng lớn lắm, máy móc nhiều, có phòng vẽ để vẽ các thứ bông, có phòng nhuộm để nhuộm đủ các màu, kéo-tơ kết-chỉ, đều dùng máy cũ ; cũng có dùng nhân công phụ vào, như nghề in, nghề thêu, cũng đều rất khéo ; dệt ra những sa, ni, trầu, đoạn thừng gì cũng tinh-xảo rất mực, lại có các sắc bông chỉ vàng càng khéo nữa. Hội ấy có phụng hiến Hoàng-thượng một tấm sa bông vàng sắc lục, và viên Hội-chủ có tâu rằng : Hội chúng tôi hiện đương tổ-chức một cuộc dệt ở Đông-pháp về các hạt Bình-định, Nam-định, phụng Hoàng-thượng gia tâm giúp-dở, ngày sau nghề dệt bên bán-quốc, một ngày một tấn bộ, thời đồ phục dụng dư dự, tiền của khỏi lậu chi ra ngoại quốc vậy.

Đoạn rồi, Ngự lãm vườn hoa lớn. Trong vườn trồng đủ các thứ hoa, những cây lạ hoa kỳ các nơi đều đem trồng ở đó hết, có thứ cây ở nhiệt-đới đem về, phải làm nhà kín, để vào lồng gương. Gâm-hoa nệm-cỏ, muôn tía ngàn hồng, cảnh trí thiệt là vui lòng ưa mắt. Dưới cây hoa lại treo bài sắt khắc tên hoa và tên người trồng hoa, cho người du-thường xem vật mà nhớ người.

Khi Ngự lãm có người thiều-nữ dân một bó hoa kết đủ trăm thứ hoa.

Ngoài vườn hoa có vườn bách thú, vườn chơi nghỉ mát, đá xây nên núi, cây bắc thành cầu, đôi bên non nước dươm-mầu, dạo quanh một lối, ngó đâu non bóng.

Lại phụng Ngự lãm chợ phiên Palais de la foire. Chợ này làm chưa xong, xem trong đó thời ba phần mới làm được một. Trong chợ xây lầu cao đến 3, 4 tầng, trên, dưới, tả, hữu, chia ra làm các phòng, mỗi phòng để cất một thứ hóa hạng riêng, ở giữa có xuyên đường thiết-lộ, để khi hội cho người qua lại cho tiện. Trong lầu kết đèn điện, rực-rỏ như sao. Thường năm chợ họp hai phiên, gần xa nô nức đi chợ, tiện mà xem xét các-kỹ nghệ và so sánh các hòa giá Mới đây, hội chợ Hà-nội ở nước ta, chừng cũng bắt chước theo ý ấy, ước sao mỗi ngày mỗi tấn mà đua tranh với hội chợ này.

12 giờ, Xã-sảnh ở thành ây có thiết tiệc mời Hoàng-thượng, có viên Hội-chủ nhà buôn, viên Hội-chủ nhà máy dệt đều dự tiệc. Viên Xã-trưởng là Henriot, nguyên Thượng-thư sung thượng-nghị-viện, làm đại biểu cung chúc Hoàng-thượng, nhân tàu rằng : Ngày nay phụng Hoàng-thượng Giá lâm thành nầy, cái tình liên-lạc đôi bên, ví như một sợi tơ rất tốt lại càng thêm bền v. v. Phụng Hoàng-thượng ủy đáp xong, xã ây phụng hiến một bức sa gấm chỉ vàng thức mới, và tàu rằng : bức ây là người thợ dệt có tiếng ở thành ây tên là Coudurier Fractus dệt ra, xin dân để làm kỷ-niệm.

3 giờ chiều, phụng Ngự lâm viện Hiếu-cổ về sự dệt tơ. Trong viện có đủ những các thứ hàng tơ, lụa, trầu, đoạn xưa nay, đủ dùng mà khảo cứu cách thức, có thứ hàng xưa từ trước Thiên-chúa đáng sanh, đến nay hãy còn giữ được. Phụng Ngự lâm rồi, có ghi vào kim-sách trong viện.

Đoạn rồi, phụng Hoàng-thượng ngự lâm sở Thương-mại Hội-đồng. Sở nầy ở dưới viện hiếu-cổ, là nơi để hội-nghị trừ toán của các thương cục lớn cả thành. Hội ây được Hoàng-thượng Giá lâm, rất tỏ lòng hoan cảm, có phụng hiến một tấm đoạn kim-tiền sắc vàng.

4 giờ chiều, phụng Ngự về trú tại ở hàng cơm Terminus.

Thành Lyon ở trên sông Rhône cùng sông Saône giáp nhau, cách thành Pha-lê 512 kilômètres, sơn thủy phong cảnh rất đẹp, chỗ ây nuôi tằm rất thịnh, tơ các nước bán ở đó nhiều, trước có ông Yacquard là người rất có danh tiếng về sự tạo ra máy dệt, ngày nay các nhà máy dệt trong thành, đều còn bắt chước đó cả; các thương cục khác, cũng càng ngày càng tân bộ, phần ba chẳng kém gì thành Pha-lê.

Ngày 16. — 8 giờ sáng, Giá ngự xe hỏa về thành Marseille.

12 giờ trưa, phụng Ngự thiện ở trên xe.

3 giờ chiều đến Marseille, phụng Ngự trú tại ở phủ Tổng-trân.

Chiều ngày 17, Giá-hạnh nhà xã-sảnh thành ây.

Chiều hôm ây, quan Đông-các-đại-thần ở bên La-mã về, đức Giáo-hoàng gởi phụng Hoàng-thượng một bức kim-bài tròn « Ký-nghĩa » để làm kỷ-niệm. Quan Đông-các cũng được đặc tặng thượng-hạng bội-tình Saint Syvestre và một bức ngân-bài tròn « kỷ-niệm ».

Quan Đông-các-đại-thần được đức Giáo-Hoàng khoản tiếp trọng thể ; đức Giáo-hoàng rất lấy làm cảm tạ đức Hoàng-thượng đã hậu tình mà đưa Ngự-tiên và lẵng Ngọc-khánh, lại nói rằng : các nước Á-đông tín-giáo cũng nhiều, việc giáo càng ngày càng thịnh, mới đây, các ông Hoàng-thần, Vương-công, nước Xiêm-la và nước Nhật-bản cũng có qua La-mã thăm-yết, nay Đại-thần vẫn được cái tôn-chỉ trong tôn-giáo, phò vua giúp nước, đền ngôi tể-phụ, đã thịnh mạng được mà tới Thánh-địa này, ấy vẫn là cái cơ lược, cái thành tâm của Đại-thần, nhưng cũng nhờ lượng đức Hoàng-đề Đại-nam cao-minh khoan đại, không có kỳ-thị với công-giáo La-mã, đức Giáo-hoàng rất lấy làm vui lòng vậy. Đoạn rồi, Đại-thần đi cung chiêm các nơi đền đài, trông thấy cao-lớn xinh-đẹp, thiết xứng-đáng với cái tiếng khen rằng nơi kỳ-tuyệt thứ nhất trong hoàng-cầu ; lại đi qua thăm yết quan Ngoại-vụ thượng-thư Trự-quốc-đại-thần, quan thượng-thư cũng tới nhà trú đáp thăm, có ân-cần thăm hỏi và xin gởi chúc đức Hoàng-thượng vạn-an.

Ngày 18. — Buổi sáng, phụng Ngự lâm hội đầu-sáo, các quan hộ tòng đi xe hơi theo hầu, có lính canh-sát đi xe đạp dẹp hai bên đường. 10 giờ đèn trường đầu-sáo. Hoàng-thượng đi xe hơi từ từ xem khắp, người các nước trông vào đều vỗ tay tung hô, hoặc khêu đầu làm lễ.

Ngự lâm đèn sở hội Đông-dương, có một đội lính An-nam sắp hàng hầu Giá. Phụng ngự xem chùa Đề-thiên, Đề-thích. Chùa này bắc chước cách thức chùa xưa Cao-mên mà làm : trong làm gỗ, ngoài xây vôi với cát, quanh vòng nhiều lối, thiết khéo lạ lùng. Trong chùa trần-thiết, đều là hàng-hóa bên Đông-pháp, trước chùa có hồ có tháp, hai bên có đình có đài. Một người hội-viên có nói rằng : « chùa đây chẳng qua bắt-chước cái thức mà làm tạm để làm sở trần-thiết hội đầu-xáo, còn như chùa thiết thời cao đẹp hơn gấp mười đây nữa. Ngày nay các nước gọi rằng lâu đài rất mới, xem ra thời quy mô rộng-rãi, cơ-chỉ vững-bền, chưa hẳn đã hơn chùa ấy, xem đó cũng đủ biết cái nghị-lực, cái xáo-tứ về sự kiên-trúc đời xưa bên Á-đông. »

Một lúc, phụng Ngự lâm chỗ đầu-xáo đồ hàng bán-quốc, hai bên có lính An-nam cầm cờ nghinh Giá. Phụng Ngự vào đình tạm nghỉ một lát, trong đình trần-thiết có trướng liễn chữ Hán và các đồ lư-hương và đồ sứ, khi ấy có các quý-quan hội Đầu-xáo

và phái-viên các nước, phái-viên bán-quốc đều đến cung-yết. Phụng sắc thưởng các hạng khánh, tiền và bội-tinh, lại có các người nữ-học-sanh Bắc-kỳ dân một bốn bách hoa chúc-hạ, Ngài sắc thu cho.

Hội đầu-xảo chủ ý để khai thông trí-xảo, khảo-sát kỹ-nghệ, mà khuyên hướng cho người trong nước, các nước đều có cả. Xem hội đầu-xảo thành Marseille năm nay, phần các hạt Đông-pháp ta, những vật-sản thiên-nhiên, những hóa-hạng nhân-tạo, nào có kém ai, chỉ có vẻ bên cơ-khí, thời còn là khuyết-điểm. Ví bằng lấy cơ-khí mà bổ thêm cho nhân công, thời sau này ắt có ngày được hoàn-toàn vậy.

Kỳ trại-hội nầy, nhân Hoàng-thượng vì sự bang-giao qua Pháp-đình, đi kinh quá mà du lâm, người trong nước ai nấy đều hăm-hớ vui-mừng, lấy làm nghìn năm một hội, nên chỉ ngày ấy sau khi Ngự lâm, nhà nhật-trình có dâng một bài, để tỏ lòng cảm-tạ, xin dịch để làm ghi.

Tấu Hoàng-Thượng,

Suốt cả nước Đại-pháp xin đem những lời tung-hô vui-vẻ nầy mà kính chào bệ-hạ, là một người bạn trung-thành, chắc-chắn của mình. Đại-pháp vẫn hết lòng cải-lương tiên-hóa cho quí-quốc, những công-nghiệp ấy đều mong được Hoàng-đề hết tâm trợ, chúng tôi vẫn được tai nghe. Vả bệ-hạ thánh trí tinh-vi, lại hay ra đều cao-nhà, tưởng sao Ngài cũng sáng lòng cho đem cái tinh-vi cao-nhà Đại-pháp mà dẫn vào đất nước Việt-nam.

Chắc bên Việt-đông không bao giờ quên được cái nền văn-minh tột cổ của mình. Đương khi Âu-châu còn hủ-lộ, bị bọn Man-di tàn phá, thê-thảm tiêu-diêu, thời bên Việt-đông đã nhờ học mà có một nền luân-lý và một án văn-chương, thiên thu bất dịch.

Nhưng thiết-tướng Đông-phương tột-cổ và Tây-phương tột-tân khác nhau cũng không là mấy vì nhơn-loại tuy khác, mà tri-giác ai cũng như ai. Một phần người luôi lại thì một phần người tiên lên, tuấn hoàn là lẽ tự-nhiên, không thể đem nhân-lực mà văn hỏi được. Đông-phương đã đi trước chúng tôi về đường triết-học, và đã biết lấy con mắt trắc-kiên mà xem-xét việc đời.

Ngày nay Âu-châu sự phát-minh càng ngày càng tân kỳ, kỹ-xảo càng ngày càng phát-đạt, làm cho biến hẳn những bề vật-chất đời người, mà những câu cách-ngôn thành-luận bên Đông, vẫn có ý nghĩa mới mang, hình như cái thời khắc không làm sao mà chuyên di đi được.

Nhân dân Đại-pháp vẫn tự phụ cái văn-minh tiên hóa hiện thời của mình, nay được hoan-nginh Hoàng-thượng đây tức là một dân đại-biểu rất xứng đáng của các bậc tiên-triết.

Bệ-hạ đã phá cách triều-diễn cổ-tục mà giá lắm để tỏ lòng thân-ái với Đại-pháp, thời nước Đại-pháp cảm bội vô cùng.

Bệ-hạ lại hạ cò đèn cuộc đầu-xảo thuộc-địa, khiến cho tình liên lạc của nước Đại-việt với đất Marseille càng thêm mật thiết, chúng tôi ngưỡng thể thánh ý, không xiết vui mừng. Sự giao-thông hòa bình bây giờ tức là cái khởi điểm cho sự giao-thông về phần tinh thần sau này vậy.

Mỗi khi có cơ-hội, dù khó dù dễ, nước Đại-việt vẫn sẵn lòng giúp đỡ cho Đại-pháp, không bao giờ có dạ tri hời.

Về việc đồng lòng hợp sức lo cho nhân loại thoát khỏi cái thảm họa thương-vô chủ-nghĩa, Đại-nam Đại-pháp vẫn có một cảm tình chung. Đại-pháp thật đã không phụ hai chữ văn-minh, mà Đại-nam cũng dự một phần vinh diệu. Tâm lòng Bệ-hạ hình-hương kỳ-vọng cho Đại-pháp thật là một cái trợ-lực và một sự thỏa lòng cho Đại-pháp vậy.

Chúng tôi được dịp này mà tỏ lòng kính ái và lại nhân dịp này bày lời cảm tạ những công-nghiệp Bệ-hạ đã tận trợ cho Đại-pháp, thật là mừng rỡ bội phần.

Vậy xin cung chúc Hoàng-đề thọ khảo vô cùng, Quý-triều cửu an trường trị.

Cẩn tâu

Ngày 19. — Buổi sáng tiếp tờ điện-tín của đức Giám-quốc gửi tiễn biệt Hoàng-đề khi Ngài ngự ở Marseille sắp xuống tàu, xin dịch ra sau này :

Tôi xin cảm ơn Hoàng-thượng những tình thân-ái, thành-tín Ngài đã tỏ ra với tôi, về phần ngài, và phần dân-tộc Ngài.

Sự Ngài ngự vượt biển qua đây trước thăm Quốc-trưởng nước Bảo-hộ, sau du-lâm nước tôi, là cả nước Pháp và chánh-phủ chúng tôi đều lấy làm thâm cảm lòng thân-luyến của Ngài.

Đồng-cung-hoàng-thái-tử là con yêu dấu của Ngài, mà Ngài lại giao cho nước tôi giầy giỗ, thật là Ngài tỏ ra lòng rất tin cậy nước tôi, ấy là một việc rất quý-báu cho nước tôi vậy.

Ngài đã có tình ân cần như vậy, nên nước tôi cùng Chánh-phủ Pháp-dinh cứ cái chánh-sách tương-lúa, quảng-dại, tận bộ mà thi thỏ trong nước Ngài, để cho Pháp-Việt càng ngày lại càng thân-mật, hai nước kết giao như một.

Xin Ngài hãy vững lòng rằng Đồng-cung ở lại bên này thời chúng tôi sẽ chiêu-cò, nội thất tôi cùng tôi vẫn nhớ luôn ngày Ngài ngự cùng Đồng-cung tới thăm chúng tôi, và chúng tôi vẫn vui lòng mà gặp lại Đồng-cung. Kính chúc Hoàng-thượng ngự-giá hồi loan được khương-an, và xin Ngài nhận lấy tình thân hữu thành tín của tôi tỏ ra với Ngài.

MILLERAND

11 giờ sáng ngày hôm ấy, phụng Hoàng-thượng ngự tiệc tiễn trình của quan Toàn-quyền Long, 4 giờ chiều, phụng ngự lên tàu hỏa Angers. Trên tàu treo cờ rồng bán-quốc, đồ trấn thiết cũng chính nhả lắm. Quan-binh đứng ra hai bên bên tàu chầu chực, đánh nhạc vang lừng, người đi xem, người đi tiễn tòng đều có ý lưu-luyến. Quan Thượng-thor Thuộc-địa Sarraut, quan Toàn-quyền Long, các quý quan văn, võ, quan Đông-triều phụ-đạo Lê-nhữ-Lâm, đều tòng Giá đèn tàu, các quan viên hộ-tùng đều theo hầu lên tàu, lại có các quan phái-bộ đầu xáo, Phủ-doãn Thừa-thiên Vương-tử-Đại, Tuấn-phủ Cao-băng Nguyễn-văn-Định, cùng đi chiếc tàu ấy theo Giá về Nam. 5 giờ chiều, tàu nhỏ neo ra vũng Lyon.

Tàu này là tàu nước Phô bối binh phí, dài 152 thước, rộng 16 thước, một ông khói, hai cột buồm, trên dưới chia làm 6 tầng, phụng Hoàng-thượng ngự ở phòng đặc-biệt bên hữu về gian giữa tầng thứ hai, quan Khâm-sứ ở phòng bên tả, trấn thiết rất đẹp. Các quan hộ-giá và các viên văn, võ trú ở phòng khách hạng nhất tầng thứ ba, các thuộc viên tùy giá đều trú ở phòng khách hạng ba tầng thứ năm.

Tàu ấy cao lớn không bằng tàu Porthos, mà máy móc khéo hơn và lanh hơn, mỗi một ngày đi được trên dưới 330 hải lý.

Ngày 20. — Tàu đi chính đò về phía đông cù-lao Khoa-tây-gia.

Kỳ tàu này có người Pháp Nguyễn-Rouan Henri, tự xưng là người thành Pha-lê, mẹ người Huê, khi trước người cha qua Annam làm chủ tòa điện-báo, Nguyễn-Rouan « Doán » là theo họ mẹ; theo cha về Tây đã 13 năm, vì nhớ mẹ muốn sang Annam thăm viếng, mà không xin phép được; nay nghe Hoàng-thượng hỏi loan, đi lên xuống tàu mà theo, không có vé tàu cũng không có đầy thông-hành, chủ tàu xét ra, toan chờ đèn Port-Saïd thời đuổi lên bờ.

Hoàng-thượng nghe nói, khen là người có hiếu, sắc cho 300 quan tiền tây, và sắc thương quan Hộ-giá Khâm-sứ đại-thần cấp đầy tàu cho qua Annam tìm mẹ. Nguyễn-Rouan Henri bái lĩnh cảm kích, nói rằng: muốn đội ơn trên, không biết lấy gì mà báo đáp.

Người xưa bỏ quan tìm mẹ, để tiếng đời sau, ngờ đâu ngày nay lại có người liễu mình vượt bể băng khơi, mà đi tìm mẹ, ày thiên-lý nhân-tâm, đời nào nước nào cũng thế.

Ngày 21. — tàu đi vào hải-cổ Messine.

Ngày 22. — tàu đi về hải-phận Archipel.

Ngày 23. — tàu đi về hải-phận Turquie.

Ngày 24. — tàu đi qua hòn Chypre.

2 giờ chiều đèn vũng Beyrouth, tàu đậu. Khi đèn bên, trên tàu treo cờ rồng vàng bán-quốc, tàu binh ở trong thối kèn chúc mừng, rồi có quan Quý Nguyên-soái Gourand cùng các quý quan, thổ quan lên tàu nghinh Giá. Phụng Hoàng-thượng lên bộ, các quan Hộ-giá đều theo hầu, tàu binh phát súng mừng 21 tiếng. Khi đèn bên, có một đội lính mã-kỵ và một đội lính Annam bày hàng để rước Ngự giá, có đánh nhạc quân chúc mừng. Phụng Hoàng-thượng lên xe hơi cùng quan Quý Nguyên-soái du lãm đón quân Đông-pháp, có đội mã-kỵ đi tùy Giá, duyên-đổ có lính dẹp đường. Trong đồn trấn thiết theo qui thức bán-quốc: trước kết một cái môn-lâu lớn, có để một đôi câu đối, quân lính bán-quốc sắp hàng tả hữu hai bên. Phụng Hoàng-thượng duyệt lãm xong, lại Ngự vào các trại lính. Ngoài cửa có đề ngang mây chữ: « Đông-dương-chiến-binh-đệ-nhật-vệ », hai bên tả hữu cũng có câu đối. Trong có nhà tạm-xá, trước sân có bày bàn cờ tướng, khoản giữa trấn thiết đều dùng trướng, liễn, có một bức hoành đề bốn chữ đại tự « quỳn-long-khôn-ngoại », bên trên treo một bức Ngự-dung, và một cái ảnh tượng quý Giám-quốc, hai bên có nhiều câu đối. Các câu đối đầu lời vẫn không được chải

chuột cho lắm, nhưng mà cũng tỏ rõ được tâm lòng trung hiếu, khí khái nghĩa dũng, đủ biết rằng người nước mình sẵn lòng tôn quân thân thượng, đâu ở đất nào làm việc gì, cũng không hề quên mất cái bốn-lãnh của mình, đáng mừng thay !

Phụng Hoàng-thượng lãm duyệt, lấy làm vui lòng thỏa dạ lắm, liền sắc ban thưởng kim-khánh, kim-tiền, long-tinh, ngân-tiền theo bậc. Viên chánh-quản lĩnh Annam thay mặt cả quân-sĩ, vào bái tạ Hoàng-ân, và có tâu xin cái lương khai hóa. Phụng Hoàng-thượng diện dụ rằng : nước ta đã được quý-quốc bảo-hộ, các người cũng hết nghĩa-vụ dòi với nhà nước, thời nhờ nhà nước bảo-hộ diu dắt, ngày sau chắc cũng thỏa được cái lòng hi-vọng văn-minh các người. Nhưng cái trình độ ấy phải dần dần mới được, Trẫm cùng quý Bảo-hộ còn lo lắng cho quốc dân ta, không có thể muốn cho chóng tới được, vì muốn chóng thời làm không xuôi, mà hay hư việc, không phải là cách « Hòa-bình tân-hóa » vậy. Quân-sĩ đều cúi đầu lạy tạ. Hoàng-thượng ngự thăm quý Nguyên-soái phủ, các quý-quan, quý phu-nhân đều lại chiêm yết. Hoàng-thượng ngự xuống tàu, quý quan binh làm lễ tòng-giá, 5 giờ rưỡi đèn tàu, trên tàu binh phát pháo 21 tiếng, lính pháo-thủ ở trên bờ cũng phát tiếp 21 tiếng tòng-giá, 6 giờ tàu chạy.

Thành ấy ở trên núi, bốn bề bệ bọc, trước là tỉnh thành Surie. Nguyên thuộc nước Turquie, sau trận Âu chiến mới rồi, vạn quốc hội-đồng ký nhận về Đại-pháp quản-hạt, đã ba năm nay. Quân lính bán-quốc ở đó hiện được 4.000, ăn ở với người thổ-dân tương đắc lắm, kỳ này có 300 người mãn hạn về Nam, lại phụng đức Hoàng-thượng có kinh quá du lãm, người thổ-dân rất tỏ lòng kính mến.

Ngày 25. — 10 giờ rưỡi sáng đèn Port-saïd đậu tàu. Quan Lãnh-sự Đại-pháp đèn tàu nghinh tiếp. Hoàng-thượng lên bờ, vào nhà hàng cơm lớn ngự ngo-thiện, rồi ngự đèn tòa Lãnh-sự nghỉ. 5 giờ chiều, phụng Ngự xuống tàu, 6 giờ tàu chạy đêm đi qua Vận-hà Suez.

Ngày 26. — 10 giờ 15 phút buổi sáng, ra khỏi cửa Vận-hà, tàu đậu một lúc, 12 giờ rưỡi, tàu nhỏ neo chạy vào Hồng-hải.

Ngày 27 —

Ngày 28 —

Ngày 29. — Quát trưa có mưa, từ Beyrouth đèn dây nắng luôn, nóng lắm, ngày nay được mưa, có bớt nóng.

Ngày 30. — 6 giờ sáng, tàu đèn Djiboutie đậu, quan quí Toàn-quyển tới tàu nghinh Giá, vì trời nóng, Hoàng-thượng không lên bờ, tiếp kiền quan Toàn-quyển ở trên tàu. Ngày ấy sắc thượng khánh, tiền, long-tinh các hạng cho các Quân, Đội và lính đáp tàu về Nam.

9 giờ tối có mưa. Xứ ấy nắng suốt năm, có khi 3, 4 năm không có một trận mưa, hôm ấy được trận mưa, người thổ-dân lấy làm mừng rỡ lắm. 6 giờ rưỡi, tàu nhỏ neo ra bên.

Tháng 7, ngày 1. — tàu đi về hải cẩu Aden.

Ngày 2. — Đi qua hòn Socotora.

Ngày 3 —

Ngày 4. — tàu đi giữa Ấn-độ-dương, sóng to gió lớn, người hành khách say sóng nhiều.

Ngày 5. —

Ngày 6. — 8 giờ chiều, có mưa, một lát tạnh liền.

Ngày 7. — 11 giờ sáng đèn Colombo, tàu đậu. Trong bến huyền binh, thuyền buôn đều treo cờ chúc mừng. 12 giờ, quan Lãnh-sự Pháp vào tàu nghinh tiếp. Hoàng-thượng lên bờ ngự ngự-thiện ở hàng-cơm lớn người nước Anh, Quan Hộ-giá khám-sứ đại-thần, Quan Đồng-các đại-thần và các quan văn, võ đều theo hầu. Một lát, phụng Hoàng-thượng đèn tòa Lãnh-sự Pháp nghỉ. Buổi chiều phụng Ngự lâm các nhà buôn. 9 giờ tối Ngự-thiện ở hàng cơm, 10 giờ phụng Hoàng-thượng xuống tàu.

Ngày 8. — 2 giờ sáng, tàu lấy than, cắt hạng xong, nhỏ neo chạy. 11 giờ, có một con cá ông, dài độ 15 thước tây, đi qua bên tàu dương râu vùng vẫy, một chập mới đi.

Ngày 9. — tàu đi qua mỏm đất Sumatra.

Ngày 10. — tàu đi vào eo biển Malacca.

Ngày 11 — 7 giờ tối, đèn hòn cù-lao Pénang, tàu đậu. Quan quí Lãnh-sự xuống tàu cùng yết Hoàng-thượng, 11 giờ đêm tàu chạy.

Ngày 12. — sắc thượng bội-tinh, khánh, tiền cho các người Tây và người Nam trong tàu.

Buổi chiều, các người hành khách trong tàu có mở hội đầu phiếu, để lấy tiền mà trợ cấp cho những người cò-nhi, quả-phụ ở công ty hóa-thuyền, mỗi phiếu là 1 quan tiền tây, mua nhiều càng tốt, trúng số thời được thưởng hạng. Hoàng-thượng sắc cho 3 cái bao thuộc lá làm hạng thưởng, lại có mua phiếu nhiều, các quan viên hộ từng đều có mua cả. 5 giờ mở phiếu. 9 giờ lại mở cuộc hát múa ở trên tàu, Hoàng-

thượng ngự lâm, có ban thưởng 100 quan tiền tây, quan viên cũng có trợ cấp ít nhiều.

Ngày 13. — 7 giờ sáng đèn Singapour, tàu đậu. Chánh-phủ Đại-pháp đã phái một chiếc tàu binh chực trước cửa bên tàu chờ nghinh giá. 9 giờ Quan Lãnh-sự Pháp vào tàu nghinh tiếp. Phụng Hoàng-thượng lên phủ Toàn-quyền Anh ủy thác, rồi về tòa Lãnh-sự Pháp Ngự trà, rồi đi du lãm thành phố. 12 giờ Ngự xuống tàu. 1 giờ chiều tàu chạy, chiếc tàu-binh nghinh giá cũng đồng thời nhổ neo đi theo.

Ngày 14. — Tàu đi ngang qua vịnh Siam, quá trưa, trời mưa to trên tàu phát lệnh, rồi lại tạnh. (Dưới tàu khi mưa to mù lớn đêm thời thấp đèn, ngày thời phát lệnh, để cho tàu khác biết mà tránh).

Ngày 15. — 9 giờ sáng, đèn Cap-Saint-Jacque, thuộc về Nam-kỳ, chiếc tàu binh nghinh Giá đã chạy vào trong vũng tàu chực trước. 11 giờ phụng sắc ban thưởng 200 đồng bạc và ngân-tiền cho những người lính Annam tùy Giá về nước.

12 giờ tàu chạy vào sông Ngru-gian, 5 giờ chiều đèn bên, tàu binh phát súng mừng. Quan Thông-soái Nam-kỳ đem quan binh nghinh Giá. Các quan Nam-triều thời có quan Lễ-bộ đại-thần sung Cơ-mật viện đại-thần Khánh-mỹ-tử Hồ-Đắc-Trung, quan Kiêm-nhiếp Tôn-nhơn phủ đại-thần Tôn-thất-Trạm, quan Tiên-quân Thông-quân Thị-vệ đại-thần Lê-văn-Bá, quan Tá-quân lãnh Hộ-thành Đê-độc Võ-văn-Bân; quan Sung-lý các vụ Phạm-Hoàng, quan Lại-bộ Tham-tri Phạm-Liệu, quan Lễ-bộ Tham-tri Bửu-Thạch, quan Binh-bộ Thị-lang Hoàng-dại-Binh, quan Hình-bộ Tá-lý Ưng-Chuẩn; các quan ngoại tỉnh thời có quan An-Tĩnh Tổng-độc Trần-đình-Bá, quan Thuận-khách Tuấn-phủ Tôn-thất-Tề, quan Bình-thuận Bô-chánh Tôn-thất-Chứ cùng quan Phó-quân-đạo Đà-lạc Nguyễn-văn-Dụng đều đi nghinh Giá. Phụng Hoàng-thượng lên phủ Chánh-Toàn-quyền trú-tất, quý-quan binh nghinh tiếp, thiết là nghiêm-chính long trọng, những người kỳ hảo ở các tỉnh Nam-kỳ nghe tiếng đều đến rước mừng, nô-nức dọc đường, người đông như kiền, ai nấy đều mừng rằng không ngờ ngày nay lại thấy uy-nghi Triều-đình vậy.

Chiều hôm ấy phụng ngự-thiện ở phủ Thông-độc.

Ngày 16. — Hoàng-thượng đi du lãm Thành-phố.

8 giờ tối, quý chánh-phủ đặt tiệc lớn ở phủ Toàn-quyền cung tiếp Hoàng-thượng, các quan Hộ-giá, Nghinh-giá và các quý quan dự-tiệc cả thấy là 50 người, ngọn đèn chói lói, tiếng nhạc dập dình, đèn nửa đêm mới bãi tiệc.

Ngày 17. — 12 giờ trưa, phụng Ngự-thiện ở phủ Thông-độc.

3 giờ chiều, Hoàng-thượng xuống tàu, quý quan bình lâm lễ tòng Giá. Các quan Hộ-giá, Tòng-giá đều theo hầu, còn các quan, Tuấn-phủ Thuận-Khánh, Tôn-thất-Tề; Bô-chánh Bình-thuận Tôn-thất-Chữ, Phó-quản-đạo Đa-lạc Nguyễn-văn-Dụng đều được chuẩn cho về lý sở cung chức. Tàu binh phát súng mừng 21 tiếng, người Annam ở trên tàu Angers tiếp theo dật pháo rước mừng. 5 giờ, tàu ra cửa.

Ngày 18 —

Ngày 19. — 10 giờ sáng, đèn Hàn, trong cửa, tàu binh phát súng mừng. Quan Vô-hiến đại-thần Phò-quang-bá Tôn-thất-Hân, quan Quyên Khâm-sứ đại-thần Friès các quan văn võ đình-thần, các quan tỉnh Quảng-nam, quan Đốc-ly Hàn cùng các quan các tỉnh, các quý quan đều xuống thuyền nghinh yết. Một lúc, phụng Hoàng-thượng đi xa-lúp lên bờ, đi kinh quá tàu binh, quân sĩ trên tàu đứng bày hàng mã tung-hò, và phát súng mừng; khi đến bên, trên bờ tiếp phát 21 tiếng súng, thả lều, thả-băng, trần-thiết rất là nghiêm-chính; phụng Ngự vào tòa Đốc-ly nghị và Ngự-thiện.

Từ Marseille đến đây, đi tròn một tháng, hải-trình đèn hơn 7.000 dặm, mà sóng lặng gió im, từ khai-loan đến ngày hồi-loan, Thánh-thẻ vạn an, nếu không phải vì đức Thánh-minh cảm-cách, linh-miêu-xã hộ trì, để đâu được thế, ấy là Hồng-phúc Thánh-thượng, mà cũng thiết là phúc cho thiên-hạ đời sau vậy. Lúc bấy giờ thần dân nghinh Giá, được trông thấy Thánh-nhan, ai nấy cũng tỏ lòng mừng rỡ.

1 giờ rưỡi chiều phụng Hoàng-thượng ngự xe-hỏa đặc-biệt hồi-loan. Suốt dọc đường cờ-đỏ án-son, non sông rực-rỡ, đèn đuốc trăm họ nam, phụ, lão, ấu ai nấy cũng vỗ tay vui-mừng reo lên rằng : « Vua-ta đã về ».

4 giờ rưỡi, đèn gare Huê, trên thành phát súng mừng 21 tiếng, phụng Giá ngự nhập thành, lại tiếp phát lệnh 110 tiếng, phụng Hoàng-thượng tân Nội, trước vào bái-yết Lưỡng-Tôn-Cung, rồi Ngự về lầu Thái-bình, các quan viên hộ-giá, nghinh-giá đều lui.

Chiều hôm ấy mở hội lớn khánh-hạ, ở trước đình Nghinh-lương: dưới sông kết thuyền làm Thê-lâu, chính-trung là lâu-bằng đình-thần, bên tả là lâu-bằng nội-thần, bên hữu là lâu-bằng tỉnh, phủ ngoài, có đặt phù-kiều, các lâu-bằng trên sông đều thông-hành được cả; đèn ngũ sắc, pháo trăm bông, bóng múa tiêng ca, vang lừng nô-nức, cuộc vui không kể xiết. 6 giờ rưỡi, phụng Hoàng-thượng ngự lâm, có quan Khâm-sứ đại-thần cùng các quý-quan quý-phu-nhân đều đèn chúc mừng. Phụng đức Hoàng-thượng vượt bể băng khơi, chơi xem các nước, trong nhân-giới đã từng thu lấy cái hiện-ảnh văn-minh Au A, lúc hồi-loan đối với cái cảnh-tượng thái-bình ấy, như có một cái ý nghĩa trăm hồn cao thượng vô cùng, tỏ rõ ra trước mắt. Ngọn đèn trên sông Hương-giang đêm này, in như là một ngọn đuốc rất lớn không hề bao giờ tắt, đem đường dẫn lối cho quốc-dân ta, mà iêng sáng rực-rỡ trời nam mãi mãi. Ấy khắp cả thần-dân trong nước, đều đốt hương đỉnh chúc, cùng báo nhau rằng: ngày này là một ngày Kỷ-niệm lớn đức Hoàng-dê Đại-nam Ngự-giá Au du hồi-loan vậy.

11 giờ, phụng Hoàng-thượng hồi Cung. Thần, dân vui chơi suốt đêm. Từ đêm ấy đèn hai ngày đêm sau, trong Nội ở đèn Tôn-cung, trên Kỳ-dải, ngày thời treo cờ khánh-hạ, đêm thời kết đèn rực-rỡ, Kinh-thành nội ngoại các Bộ, Viện, Nha, Vệ cùng các nhà quan, quân, các phố, đều treo cờ, thắp đèn, thiết là nghìn năm một hội.

Ngày 20. — Buổi sáng, phụng Hoàng-thượng ngự đến Càn-thành, các quan Văn, Võ đình-thần cùng các quan Thủ-hiền các tỉnh về kinh nghinh Giá đều mặc thanh-phục vào lạy thỉnh yên, Bắc-kỳ có quan Tổng-dòc Hải-dương Từ-Đạm, quan Hiệp-tá hữu-trí Nguyễn-hữu-Đắc đại biểu cả toàn Kỳ đều vào bái-yết. Lễ xong, phụng Hoàng-thượng tần Nội, bách quan đều lui.

Ngày 21. — Buổi sáng, các quan viên hộ-giá, tùy-giá làm lễ phục Mạng và bái-tạ, được thưởng các hạng bội-tinh và kim-khánh, kim-tiền theo bậc.

Ngày 22. — Thiết đại-triều hạ ở Điện Thái-hòa, đình-thần và các tỉnh-thần cũng tần hạ biểu.

Ngày 23 —

Ngày 24. — Cáo tạ Liệt-miêu, chuẩn cho các quan Khâm-mạng cung đại hành lễ. Buổi chiều, phụng Giá ngự Thê-miêu làm lễ chiêm bái.

Nước Nam ta lập quốc, hơn 1000 năm đến nay, các đấng
Đề-vương chưa hề bao giờ xuất dương ; Triều ta giao thông
cùng Thái-tây, cũng đã hơn 100 năm, vua hai nước chưa từng
hợp mặt bao giờ. Đức Hoàng-thượng xét rõ xưa nay, rộng
xem thời cuộc, theo chiều thế vận, tính bước văn minh, nên mới
quyết định lo xa, trung tuần tháng 4 năm nay khải Giá xuất
dương, thân tới Pháp-đình tỏ đều hòa-hảo, đến trung tuần
tháng 7 hồi-loan về Kinh, khứ hồi 4 tháng tròn, nước lớn
lễ trọng, dân trong nước hoan nghinh, thiệt là một cái vận-sự
rất lớn rất mới trên quốc-sử vậy. Cuộc Ngự-du này khiến cho
cái cảm-tình liên lạc và cái chủ-nghĩa đề-huê hai nước Pháp
Nam, càng thêm tỏ rõ, trên là thỏa lòng đức Tiên Thánh-đề
chưa kịp làm, dưới mở nên thái-bình nghìn muôn đời, ngày
sau ngọn cờ vàng Đệ-long của Đề-quốc Đại-nam, bay phất
phới ở trên mặt bể Tây-Âu, Đông-Á, cùng các nước văn-minh
chia cái bóng sáng nhật-cầu, chắc là khởi điểm từ ngày nay
vậy. Vậy xin đốt hương cảm phút cung kỳ rằng :

Năm Khải-định Nhâm-tuất năm thứ 7, tháng 4, ngày 24, là
kỳ thứ nhất đức Hoàng-đề nước Đại-nam xuất dương.

HẾT



皇朝啓定七年

御駕
如西
記

1922

中圻承天得立印館奉印